

**CÔNG TY CỔ PHẦN  
VIỄN THÔNG VTC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 01/2016/NQ - ĐHĐCĐ

*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 04 năm 2016*

**NGHỊ QUYẾT**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2016**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN VIỄN THÔNG VTC**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Viễn thông VTC;
- Căn cứ Biên bản kiểm tra tư cách cổ đông tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2016 tổ chức vào ngày 28 tháng 04 năm 2016 của Công ty cổ phần Viễn thông VTC.

Đại hội được khai mạc vào lúc 08 giờ 45 phút và kết thúc vào lúc 11 giờ 00 phút cùng ngày tại Khách sạn Kim Đô số 133 Nguyễn Huệ, Quận 1, TP. HCM với sự hiện diện:

- Vào lúc khai mạc Đại hội: gồm **45** cổ đông và đại diện cổ đông, đại diện cho **3.048.490** cổ phần, chiếm **67,31%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Vào lúc biểu quyết: gồm **61** cổ đông và đại diện cổ đông, đại diện cho **3.054.354** cổ phần, chiếm **67,44%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Sau nửa ngày làm việc nghiêm túc, Đại hội đồng cổ đông đã nhất trí thông qua toàn văn nghị quyết như sau:

**Điều 1.** Đại hội nhất trí thông qua Báo cáo tài chính năm 2015 đã được Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Việt Nam kiểm toán.

*Tỷ lệ biểu quyết đồng ý là 99,82% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.*

**Điều 2.** Đại hội nhất trí thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị và Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2015.

*Tỷ lệ biểu quyết đồng ý là 99,82% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.*

**Điều 3.** Đại hội nhất trí thông qua Báo cáo Tổng kết hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2015; Thù lao HĐQT và BKS năm 2015.

### 3.1 Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2015

*ĐVT: triệu đồng*

Chỉ tiêu	Kế hoạch 2015	Thực hiện 2015	So với kế hoạch
Doanh thu hợp nhất toàn công ty	135.000	108.673	80%
Lợi nhuận trước thuế toàn công ty	12.559	11.219	89%
Lợi nhuận sau thuế toàn công ty	11.129	9.633	87%
Lợi nhuận sau thuế cổ đông công ty mẹ	9.101	7.683	84%

*Tỷ lệ biểu quyết đồng ý là 99,82% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.*

### 3.2 Thù lao HĐQT và Ban kiểm soát năm 2015

Đại hội nhất trí thông qua thù lao HĐQT và BKS năm 2015: 314 triệu đồng (trương ứng với tỷ lệ hoàn thành kế hoạch lợi nhuận 84,4%).

*Tỷ lệ biểu quyết đồng ý là 99,82% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.*

**Điều 4.** Đại hội nhất trí thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016; Thù lao HĐQT và BKS năm 2016

### 4.1 Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016

*ĐVT: triệu đồng*

Chỉ tiêu	Thực hiện 2015	Kế hoạch 2016	So với thực hiện 2015
Doanh thu hợp nhất toàn công ty	108.673	127.000	117%
Lợi nhuận trước thuế toàn công ty	11.219	11.500	103%
Lợi nhuận sau thuế toàn công ty	9.633	10.100	105%
Lợi nhuận sau thuế cổ đông công ty mẹ	7.683	7.860	102%
Cổ tức bằng tiền	0%	8% (*)	

*(\*) Năm 2016 chia 8% cổ tức bằng tiền, trong đó cổ tức năm 2010 là 6% và cổ tức năm 2016 là 2%.*

*Tỷ lệ biểu quyết đồng ý là 99,82% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.*

### 4.2 Thù lao HĐQT và BKS năm 2016

Thù lao HĐQT và BKS năm 2016 là: 314 triệu đồng x (nhân) tỷ lệ hoàn thành Kế hoạch LNST năm 2016 của Công ty. Trường hợp LNST lũy kế công ty mẹ năm 2016 âm thì không thực hiện chi thù lao HĐQT và BKS.

*Tỷ lệ biểu quyết đồng ý là 99,82% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.*

**Điều 5.** Đại hội nhất trí thông qua việc sửa đổi bổ sung Điều lệ Công ty theo tờ trình số 03/TT-HĐQT/2016 ngày 08/04/2016.

*Tỷ lệ biểu quyết đồng ý là 79,01% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết*

**Điều 6.** Đại hội nhất trí thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn một trong số các Công ty kiểm toán độc lập được phép kiểm toán các công ty niêm yết để kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty cho năm tài chính 2016.

*Tỷ lệ biểu quyết đồng ý là 99,82% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.*

**Điều 7.** Đại hội nhất trí thông qua việc Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc Công ty.

*Tỷ lệ biểu quyết đồng ý là 99,82% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết*

**Điều 8.** Đại hội đồng cổ đông giao nhiệm vụ cho Hội đồng quản trị chỉ đạo, tổ chức thực hiện các nội dung Nghị quyết đã được thông qua tại Đại hội này theo đúng pháp luật và Điều lệ Công ty cổ phần Viễn thông VTC.

**Điều 9.** Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Viễn thông VTC thông qua và có hiệu lực kể từ ngày 28/04/2016.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TOẠ ĐẠI HỘI**



**LÊ XUÂN TIÊN**

**HỒ LÊ NHẬT HOAN**

**LÊ THỊ THANH**

**CÔNG TY CỔ PHẦN  
VIỄN THÔNG VTC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 01/2016/BB - ĐHĐCĐ

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 04 năm 2016

## **BIÊN BẢN**

### **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2016 CÔNG TY CỔ PHẦN VIỄN THÔNG VTC**

#### **THÔNG TIN DOANH NGHIỆP:**

- Tên doanh nghiệp: **Công ty cổ phần Viễn thông VTC.**
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 030188195 do Sở Kế hoạch Đầu tư TP. Hồ Chí Minh cấp. Đăng ký lần đầu ngày 30/12/1999, thay đổi lần thứ 19 ngày 16/06/2015.
- Trụ sở chính: 750 (lầu 3) Điện Biên Phủ, phường 11, quận 10, TP. Hồ Chí Minh.

#### **I. THỜI GIAN - ĐỊA ĐIỂM**

1. **Thời gian:** Vào lúc 08 giờ 45 phút ngày 28 tháng 04 năm 2016
2. **Địa điểm:** Tại khách sạn Kim Đô, 133 Nguyễn Huệ Quận 1, TP. HCM

#### **II. THÀNH PHẦN THAM DỰ:**

1. **Khách mời:**
2. **Cổ đông tham dự:**

##### **Tổng số cổ đông được triệu tập:**

- Vào lúc khai mạc Đại hội: gồm **45** cổ đông và đại diện cổ đông, đại diện cho **3.048.490** cổ phần, chiếm **67,31%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Vào lúc biểu quyết: gồm **61** cổ đông và đại diện cổ đông, đại diện cho **3.054.354** cổ phần, chiếm **67,44%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Vì vậy, căn cứ vào khoản 1 Điều 141 Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty, Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Viễn thông VTC với thành phần tham dự như trên là hợp lệ và đủ điều kiện tiến hành Đại hội.

#### **III. NỘI DUNG**

1. Ông Nguyễn Minh Vũ - Trưởng Ban Kiểm tra Tư cách cổ đông Thông qua biên bản thẩm tra tư cách cổ đông.
2. Thông qua quy tắc biểu quyết và bầu cử tại Đại hội.

**3. Đề cử Đoàn chủ tịch và Thư ký đoàn gồm**

- Đoàn chủ tịch: Ông Lê Xuân Tiến                      Chủ tịch HĐQT kiêm TGD công ty  
   Ông Hồ Lê Nhật Hoan                      Thành viên HĐQT  
   Bà Lê Thị Thanh                              Thành viên HĐQT
- Thư ký đoàn: Cô Dương Thị Hoàng Cát              Thư ký Công ty  
   Cô Hồ Thị Minh Hằng

**4. Thông qua chương trình Đại hội**

**5. Bầu Ban giám sát đại hội và kiểm phiếu gồm:**

1. Ông Trần Văn Mua
2. Bà Nguyễn Lê Anh Đào
3. Ông Trần Văn Thái

**6. Thông qua các báo cáo, tờ trình và các nội dung khác tại đại hội:**

- Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2015
- Báo cáo tổng kết hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2015
- Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2015
- Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2015
- Kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2016 và báo cáo các hợp đồng lớn đã ký trong đầu năm 2016.
- Thông qua tờ trình thù lao HĐQT và BKS năm 2015, Kế hoạch thù lao HĐQT và BKS năm 2016
- Thông qua tờ trình sửa đổi bổ sung điều lệ Công ty
- Ủy quyền cho HĐQT lựa chọn Công ty kiểm toán cho năm tài chính 2016
- Thông qua việc Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Công ty

**7. Phần thảo luận tại Đại hội:**

Sau nửa ngày làm việc nghiêm túc, Đại hội đồng cổ đông ghi nhận ý kiến đóng góp của cổ đông dự họp như sau:

**Ý kiến cổ đông : Đại diện Công ty TNHH Quốc tế DP**

Cổ đông đánh giá cao nỗ lực và các quyết định đúng đắn của Hội đồng quản trị và Ban điều hành Công ty đã đem về kết quả kinh doanh năm 2015 tốt hơn. Cổ đông hoàn toàn nhất trí với các báo cáo tại Đại hội.

Riêng về việc sửa đổi bổ sung Điều lệ Công ty cổ đông có ý kiến như sau:

- Tại điều 20 của Điều lệ quy định về tỷ lệ thông qua của Đại hội đồng cổ đông, để đảm bảo quyền lợi của cổ đông nhỏ, đề nghị giữ nguyên theo tỷ lệ thông qua theo điều lệ cũ là 75% và 65%, không nên hạ xuống còn 65% và 51%.
- Đề nghị đợi Bộ Tài chính ban hành điều lệ mẫu rồi tiến hành sửa đổi điều lệ công ty.

**Chủ tọa trả lời:**

- Việc xây dựng và sửa đổi Điều lệ Công ty được áp dụng theo Luật Doanh nghiệp 2014. Điều 20 Điều lệ mới quy định tỷ lệ thông qua các quyết định của Đại hội đồng cổ đông là 65% và 51% là căn cứ theo Điều 144 Luật Doanh nghiệp. Trong quá trình soạn thảo sửa đổi Điều lệ, Công ty nhận được văn bản hướng dẫn của Ủy ban chứng khoán Nhà nước về việc xây dựng sửa đổi Điều lệ Công ty tại kỳ ĐHĐCĐ 2016 theo nội dung Luật Doanh nghiệp 2014.

Bên cạnh đó, Bộ Tài chính vẫn chưa ban hành Điều lệ mẫu, không thể biết chính xác thời điểm Điều lệ mẫu sẽ được ban hành, trong khi đó hoạt động của công ty một số nội dung Điều lệ cũ không còn phù hợp gây khó khăn trong công tác điều hành nên Công ty quyết định thực hiện sửa đổi Điều lệ ngay từ kỳ Đại hội lần này. Khi Điều lệ mẫu được ban hành sẽ tiếp tục sửa đổi Điều lệ Công ty ở kỳ Đại hội tiếp theo.

**IV. CÁC VẤN ĐỀ ĐƯỢC THÔNG QUA TẠI ĐẠI HỘI:**

**Điều 1.** Đại hội nhất trí thông qua Báo cáo tài chính năm 2015 đã được Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Việt Nam kiểm toán.

*Tỷ lệ biểu quyết đồng ý là 99,82% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.*

**Điều 2.** Đại hội nhất trí thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị và Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2015.

*Tỷ lệ biểu quyết đồng ý là 99,82% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.*

**Điều 3.** Đại hội nhất trí thông qua Báo cáo Tổng kết hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2015; Thù lao HĐQT/BKS năm 2015.

**3.1 Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2015**

*DVT: triệu đồng*

Chỉ tiêu	Kế hoạch 2015	Thực hiện 2015	So với kế hoạch
Doanh thu hợp nhất toàn công ty	135.000	108.673	80%
Lợi nhuận trước thuế toàn công ty	12.559	11.219	89%
Lợi nhuận sau thuế toàn công ty	11.129	9.633	87%
Lợi nhuận sau thuế cổ đông công ty mẹ	9.101	7.683	84%

*Tỷ lệ biểu quyết đồng ý là 99,82% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.*

### 3.2 Thù lao HĐQT và Ban kiểm soát năm 2015

Đại hội nhất trí thông qua thù lao HĐQT và BKS năm 2015: 314 triệu đồng (tương ứng với tỷ lệ hoàn thành kế hoạch lợi nhuận 84,4%).

*Tỷ lệ biểu quyết đồng ý là 99,82% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.*

**Điều 4.** Đại hội nhất trí thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016; Thù lao HĐQT và BKS năm 2016

#### 4.1 Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016

*ĐVT: triệu đồng*

Chỉ tiêu	Thực hiện 2015	Kế hoạch 2016	So với thực hiện 2015
Doanh thu hợp nhất toàn công ty	108.673	127.000	117%
Lợi nhuận trước thuế toàn công ty	11.219	11.500	103%
Lợi nhuận sau thuế toàn công ty	9.633	10.100	105%
Lợi nhuận sau thuế cổ đông công ty mẹ	7.683	7.860	102%
Cổ tức bằng tiền	0%	8% (*)	

*(\*) Năm 2016 chia 8% cổ tức bằng tiền, trong đó cổ tức năm 2010 là 6% và cổ tức năm 2016 là 2%.*

*Tỷ lệ biểu quyết đồng ý là 99,82% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.*

#### 4.2 Thù lao HĐQT và BKS năm 2016

Thù lao HĐQT và BKS năm 2016 là: 314 triệu đồng x (nhân) tỷ lệ hoàn thành Kế hoạch LNST năm 2016 của Công ty. Trường hợp LNST lũy kế công ty mẹ năm 2016 âm thì không thực hiện chi thù lao HĐQT và BKS.

*Tỷ lệ biểu quyết đồng ý là 99,82% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.*

**Điều 5.** Đại hội nhất trí thông qua việc sửa đổi bổ sung Điều lệ Công ty theo tờ trình số 03/TT-HĐQT/2015 ngày 08/04/2016.

*Tỷ lệ biểu quyết đồng ý là 99,82% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết*

**Điều 6.** Đại hội nhất trí thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn một trong số các Công ty kiểm toán độc lập được phép kiểm toán các công ty niêm yết để kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty cho năm tài chính 2016.

*Tỷ lệ biểu quyết đồng ý là 99,82% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.*

**Điều 7.** Đại hội nhất trí thông qua việc Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc Công ty.

*Tỷ lệ biểu quyết đồng ý là 99,82% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết*

**Điều 8.** Đại hội đồng cổ đông giao nhiệm vụ cho Hội đồng quản trị chỉ đạo, tổ chức thực hiện các nội dung Nghị quyết đã được thông qua tại Đại hội này theo đúng pháp luật và Điều lệ Công ty cổ phần Viễn thông VTC.

**Điều 9.** Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Viễn thông VTC thông qua và có hiệu lực kể từ ngày 28/04/2016.

**V. KẾT THÚC:**

Sau nửa ngày làm việc nghiêm túc, với trách nhiệm cao của cổ đông, đại diện cổ đông, Đại hội đã kết thúc vào lúc 11 giờ 00 phút cùng ngày. Biên bản Đại hội đã được Đại hội nhất trí thông qua.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TOẠ ĐẠI HỘI**



**Lê Xuân Tiến**

A blue handwritten signature.

**Hồ Lê Nhật Hoan**

A blue handwritten signature.

**Lê Thị Thanh**

**THƯ KÝ ĐẠI HỘI**

A blue handwritten signature.

**Dương Thị Hoàng Cát**

A blue handwritten signature.

**Hồ Thị Minh Hằng**



# **BÁO CÁO TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2015**

\*\*\*\*

Tháng 04 năm 2016

## I. TÌNH HÌNH KINH DOANH TOÀN CÔNG TY NĂM 2015

Năm 2015, tình hình kinh tế, chính trị thế giới có nhiều diễn biến phức tạp khó lường, tình hình kinh tế - xã hội trong nước vẫn còn nhiều khó khăn, thách thức, trong lĩnh vực viễn thông và CNTT, nhiều ứng dụng công nghệ ra đời thay thế các sản phẩm truyền thống, song song với nhiệm vụ sản xuất kinh doanh, Công ty VTC đồng thời triển khai chính thức mô hình tổ chức mới, khẳng định thương hiệu là 1 trong 5 doanh nghiệp chủ lực của Tập đoàn VNPT cung cấp các dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật và giải pháp trong lĩnh vực Viễn thông & Công nghệ thông tin. Với quyết tâm giữ vững duy trì và phát triển thương hiệu VTC (vươn tới tầm cao), khẳng định là doanh nghiệp hàng đầu cung cấp các dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật, giải pháp trong lĩnh vực Viễn thông và công nghệ thông tin của Tập đoàn VNPT, toàn thể CBNV của Công ty VTC đã đồng thuận đoàn kết, phát huy được các yếu tố thuận lợi, vượt qua mọi khó khăn thách thức, hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ năm 2015 và kế hoạch cho các năm tiếp theo.

Trong năm 2015 Công ty đã ký và thực hiện được các hợp đồng dịch vụ kỹ thuật, doanh thu mảng dịch vụ tăng so với kế hoạch đề ra. Công ty sở hữu đội kỹ thuật nhiều kinh nghiệm cộng với trang bị máy móc thiết bị đầy đủ nên hoạt động dịch vụ kỹ thuật của Công ty được khách hàng đánh giá cao. Bên cạnh đó về doanh thu thương mại, tiến độ triển khai các dự án của chủ đầu tư chậm, trong quý IV mới thực hiện đấu thầu do đó không kịp ghi nhận doanh thu năm 2015.

Công ty đã triển khai thêm nhiều dịch vụ mới, nghiên cứu chế tạo và bắt đầu triển khai một số thiết bị, giải pháp mới. Tạo được uy tín và niềm tin với khách hàng trong và ngoài VNPT. Với sự chuyển biến tích cực của kết quả kinh doanh trong năm qua cộng với sự nỗ lực của ban lãnh đạo Công ty, đã thiết lập được mối quan hệ hợp tác chiến lược với các đối tác trong và ngoài ngành sẽ mang lại nhiều thuận lợi trong những năm tiếp theo.

### ❖ **Thuận lợi:**

- Luôn nhận được sự hỗ trợ từ cổ đông lớn là Tập đoàn VNPT và sự đồng hành của các đơn vị trong ngành Bưu chính Viễn thông.
- Thương hiệu của Công ty VTC đã tạo được hình ảnh, uy tín đối với các đối tác trong và ngoài ngành.
- Cơ cấu tổ chức của Công ty được sắp xếp ngày càng hợp lý. Hệ thống các quy định, quy chế quản lý nội bộ luôn được sửa đổi, bổ sung phù hợp với hoạt động của Công ty theo từng thời kỳ.
- Đội ngũ cán bộ kỹ sư, nhân viên Công ty có năng lực, kinh nghiệm, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao trong môi trường sản xuất kinh doanh cạnh tranh. Triển khai hoàn thành tốt các dự án với nhiều lĩnh vực mới tạo được niềm tin với khách hàng trong và ngoài Tập đoàn.

❖ **Khó khăn:**

- Cổ đông lớn của Công ty là Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam sau giai đoạn tái cơ cấu đang trong quá trình hoàn thiện để phù hợp với định hướng phát triển đa dạng hóa lĩnh vực hoạt động của Tập đoàn.
- Thị trường kinh doanh tuy được mở rộng nhưng mức độ cạnh tranh ngày một gay gắt do chính sách cắt giảm đầu tư.
- Tiến độ triển khai các dự án chậm do quá trình tổ chức sắp xếp lại của các khách hàng truyền thống.

**1. Kết quả kinh doanh hợp nhất toàn Công ty:**

*DVT: triệu đồng*

Stt	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2014	Kế hoạch năm 2015	Thực hiện năm 2015	So với kế hoạch năm 2015	So với thực hiện năm 2014
I	Doanh thu hợp nhất	108.631	135.000	108.673	80%	100%
II	LNTT hợp nhất	8.316	12.559	11.219	89%	135%
III	LNST hợp nhất	6.703	11.129	9.633	87%	144%
IV	LNST công ty mẹ	4.551	9.101	7.683	84%	169%

**2. Hoạt động quản lý kinh doanh:**

Trước tình hình thị trường biến động và cạnh tranh gay gắt, Công ty tập trung vào nhiệm vụ giữ vững thị phần, đảm bảo sức cạnh tranh và hiệu quả kinh doanh các mảng dịch vụ như đo kiểm, tối ưu hóa mạng di động, liên kết với các Viễn thông tỉnh/thành phố cung cấp giải pháp kèm thiết bị, nguồn nhân lực phát triển mạng lưới cho Tập đoàn VNPT.

Thường xuyên cập nhật diễn biến thị trường trong và ngoài ngành; tổ chức hệ thống thông tin thông suốt từ Tập đoàn, các Tổng Công ty đến từng cán bộ kinh doanh. Việc cập nhật tin tức kịp thời giúp Công ty đưa ra những quyết sách phù hợp trong công tác chuẩn bị nguồn lực kịp thời và tránh lãng phí.

Hoạt động phát triển khách hàng trong nước được Công ty chuyên biệt hóa và tạo bước đột phá. Ngoài giữ vững khách hàng truyền thống đồng thời phát triển thêm được các khách hàng mới, khách hàng tiềm năng. Trong năm 2015, Công ty đã ký được các hợp đồng với Trung tâm Khí tượng thủy văn Quốc gia, Tập đoàn Viễn thông Quân đội Viettel, Tổng công ty Hạ tầng mạng Net và các đơn vị thành viên của VNPT- Net, Tổng công ty Viễn thông Mobifone và các đơn vị thành viên của Mobifone, Tổng công ty Dịch vụ Viễn thông VNPT-Vinaphone.

Hoạt động phát triển thị trường quốc tế: Năm 2015, Công ty đã tập trung, chủ động trong việc phát triển thị trường quốc tế, Công ty đã ký hợp đồng hợp tác kinh doanh dịch vụ thông tin di động vệ tinh tại thị trường Việt Nam với Công ty Viễn thông Thuraya có trụ sở tại Dubai. Ký thỏa thuận hợp tác với hãng sản xuất thiết bị Ericsson, Hitachi, Dell, HP, Huawei.

Hoạt động phát triển sản phẩm công nghệ: Năm 2015 Công ty chú trọng đầu tư hoàn thiện các sản phẩm công nghệ là “Hệ thống giám sát, điều khiển trạm viễn thông” và Tổng đài IP-PABX đã được Lãnh đạo Tập đoàn đánh giá cao về giải pháp đang chỉ đạo hoàn thiện các thủ tục liên quan để đưa sản phẩm triển khai với qui mô lớn trên toàn Tập đoàn.

Hoạt động đầu tư: Năm 2015 Công ty đã mạnh dạn đầu tư 2 bộ thiết bị đo với công nghệ mới nhất, phục vụ kịp thời nhu cầu sản xuất kinh doanh, đáp ứng tốt nhu cầu khách hàng, được khách hàng đánh giá cao về sản phẩm dịch vụ Công ty cung cấp.

Công ty con - Công ty TNHH Đầu tư và Phát triển Công nghệ Thông minh hoạt động sản xuất ổn định, chuẩn hóa sản phẩm thể cào giữ vững được thị phần thể cào viễn thông các năm qua.

### **3. Các hoạt động quản lý khác:**

Hoạt động tái cấu trúc doanh nghiệp: Thực hiện công tác đổi mới doanh nghiệp, sắp xếp hợp lý các nguồn lực theo nguyên tắc đảm bảo tập trung vào những lĩnh vực chủ yếu phù hợp với chức năng nhiệm vụ và thế mạnh của từng Trung tâm, phòng ban trong Công ty. Bên cạnh đó, Công ty đã đánh giá việc đầu tư vào Công ty cổ phần Công nghệ Tích hợp là không hiệu quả; Trong năm 2015, Công ty đã chuyển nhượng toàn bộ phần vốn góp tại Công ty cổ phần Công nghệ Tích hợp.

Hoạt động quản lý tài chính kế toán: Tình hình tài chính minh bạch, phản ánh trung thực hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty. Nguồn vốn chủ sở hữu được bảo toàn và phát triển. Việc quản lý sử dụng vốn được thực hiện linh hoạt, nguồn vốn vay và vốn tự có đã được sử dụng hợp lý cho nhu cầu sản xuất kinh doanh. Các khoản nợ được giám sát chặt chẽ, tăng cường đẩy nhanh tiến độ thu hồi.

Hoạt động quản lý nhân sự: Công ty luôn chú trọng xây dựng đội ngũ CBNV đáp ứng yêu cầu quản lý, sản xuất kinh doanh và chiến lược phát triển của Công ty. Trong năm 2015, Công ty đã chú trọng hơn nữa trong công tác đào tạo người lao động. Tính đến 31/12/2015, tổng số lao động trong toàn công ty là 160 người, phần lớn có trình độ đáp ứng yêu cầu công việc. Tiếp tục triển khai hiệu quả các quy định, quyết định khoán doanh số và thu nhập trong kinh doanh và triển khai các dự án, đảm bảo tiết kiệm thời gian và chi phí triển khai dự án đồng thời đảm bảo tăng thu nhập cho người lao động.

## II. CHI TIẾT SỐ LIỆU KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2015:

DVT: triệu đồng

Stt	Chỉ tiêu	Thực hiện 2014	Kế hoạch 2015	Thực hiện 2015	So với kế hoạch 2015	So với thực hiện 2014
<b>I</b>	<b>Doanh thu hợp nhất</b>	<b>108.631</b>	<b>135.000</b>	<b>108.673</b>	<b>80%</b>	<b>100%</b>
1	Công ty VTC <sup>(1)</sup>	42.369	70.000	45.955	<b>66%</b>	<b>108%</b>
2	Công ty STID <sup>(2)</sup>	65.787	65.000	62.730	<b>97%</b>	<b>95%</b>
3	Công ty ITE <sup>(3)</sup>	1.321	0	0		
4	Công ty SBDS <sup>(4)</sup>					
	Điều chỉnh doanh thu nội bộ <sup>(*)</sup>	-846	0	-12		
<b>II</b>	<b>LNTT hợp nhất</b>	<b>8.316</b>	<b>12.559</b>	<b>11.219</b>	<b>89%</b>	<b>135%</b>
1	Công ty VTC	2.362	7.120	2.509	<b>35%</b>	<b>106%</b>
2	Công ty STID	6.901	6.500	6.802	<b>105%</b>	<b>99%</b>
3	Công ty ITE	88	-352	-567	<b>161%</b>	<b>-644%</b>
4	Công ty SBDS	613	439	546	<b>124%</b>	<b>89%</b>
	Thoái vốn ITE		375	1.220		
	Điều chỉnh LNTT <sup>(**)</sup>	-1.648	-1.523	709		
<b>III</b>	<b>LNST hợp nhất</b>	<b>6.703</b>	<b>11.129</b>	<b>9.633</b>	<b>87%</b>	<b>144%</b>
1	Công ty mẹ	2.362	7.120	2.509	<b>35%</b>	<b>106%</b>
2	Công ty STID	5.325	5.070	5.231	<b>103%</b>	<b>98%</b>
3	Công ty ITE	88	-352	-567	<b>161%</b>	<b>-644%</b>
4	Công ty SBDS	613	439	546	<b>124%</b>	<b>89%</b>
	Thoái vốn ITE		375	1.220		
	Điều chỉnh LNST	-1.685	-1.523	694		
<b>IV</b>	<b>LNST đưa về công ty mẹ</b>	<b>4.551</b>	<b>9.101</b>	<b>7.683</b>	<b>84%</b>	<b>169%</b>
1	Công ty VTC	2.362	7.120	2.509	<b>35%</b>	<b>106%</b>
2	Công ty STID	3.195	3.042	3.139	<b>103%</b>	<b>98%</b>
3	Công ty ITE	66	-352	-425	<b>121%</b>	<b>-644%</b>
4	Công ty SBDS	613	439	546	<b>124%</b>	<b>89%</b>
	Thoái vốn ITE		375	1.220		
	Điều chỉnh LNST	-1.685	-1.523	694		

### **Ghi chú:**

<sup>(1)</sup>: Công ty VTC: Công ty mẹ

- (2): Công ty STID: Công ty con - Công ty TNHH Đầu tư và Phát triển Công nghệ Thông minh. Hợp nhất 100% doanh thu và lợi nhuận. LNST công ty mẹ hợp nhất theo tỷ lệ vốn góp.
- (3): Công ty ITE: Công ty con - Công ty CP Công nghệ Tích hợp. Thực hiện thoái vốn trong kỳ.
- (4): Công ty SBDS: Công ty liên kết - Công ty cổ phần Dịch vụ Công nghệ Sao Bắc Đẩu. Hợp nhất lợi nhuận theo tỷ lệ vốn góp, không hợp nhất doanh thu.
- (\*) : Khi hợp nhất loại trừ doanh thu tiêu thụ nội bộ giữa Công ty VTC và Công ty STID;
- (\*\*) : Điều chỉnh lợi nhuận từ chênh lệch khi hợp nhất kết quả kinh doanh toàn công ty và điều chỉnh lợi nhuận do bán cổ phần tại công ty con – Công ty cổ phần Công nghệ Tích hợp.

**Nơi nhận:**

- Thành viên HĐQT/BKS;
- Cổ đông Công ty;
- Lưu: VT.

  
**Lê Xuân Tiến**

# **KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2016**

\*\*\*

Tháng 04 năm 2016

## I. ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2016

Năm 2016, kinh tế thế giới cũng như trong nước được dự báo sẽ có sự phục hồi tích cực hơn so với năm 2015. Nhu cầu sử dụng dịch vụ Viễn thông, Công nghệ thông tin dự kiến sẽ tăng hơn năm 2015. Đòi hỏi các nhà mạng phải tăng cường đầu tư phát triển mạng lưới, tuy nhiên mức độ không nhiều. Năm 2016 là năm đầu tiên Tập đoàn VNPT và Tổng công ty Viễn thông Mobifone chính thức hoạt động ổn định theo mô hình mới. Với những thuận lợi và khó khăn nêu trên, Công ty đề ra mục tiêu, nhiệm vụ trọng tâm năm 2016 như sau:

### 1. Mục tiêu nhiệm vụ chung:

- Tập trung nghiên cứu hoàn thiện và triển khai thành công các dự án trọng điểm như: Hệ thống điều khiển giám sát trạm viễn thông, hệ thống tổng đài IP-PABX, cùng với Tập đoàn và các đơn vị trong Tập đoàn khai trương cung cấp dịch vụ thông tin di động vệ tinh, phục vụ biển đảo phủ sóng vươn xa rộng khắp trên toàn lãnh thổ Việt Nam.
- Tập trung nghiên cứu phát triển các giải pháp theo xu hướng công nghệ mới.
- Tiếp tục triển khai các giải pháp tối ưu hóa nhằm tiết kiệm chi phí, nâng cao hiệu quả SXKD, đảm bảo và nâng cao đời sống CBNV, đảm bảo lợi ích cho nhà đầu tư.

### 2. Về kinh doanh:

- Đẩy mạnh việc phát triển, làm chủ kênh phân phối thiết bị đầu cuối của Công ty Viễn thông Thuraya tại thị trường Việt Nam. Các giải pháp thiết bị lưu trữ của các hãng như: Hitachi, Dell, HP, Fujitsu...
- Triển khai các giải pháp kinh doanh tập trung vào các dịch vụ mũi nhọn như: Sửa chữa, đo kiểm, Re-used, lắp đặt, tối ưu hóa mạng di động cho các nhà mạng và các hãng sản xuất thiết bị lớn như: Ericsson, Huawei, Nokia Siemen...
- Tiếp tục phát triển dịch vụ đo kiểm chất lượng mạng viễn thông, tối ưu hóa mạng di động, lắp đặt, bảo dưỡng thiết bị BTS, truyền dẫn, làm thầu phụ hỗ trợ kỹ thuật chăm sóc khách hàng cho các hãng sản xuất thiết bị HP, Cisco, Dell,... Lấy dịch vụ đo kiểm, tối ưu hóa mạng di động làm trọng tâm, phát huy thế mạnh trên lĩnh vực mới này là nơi có ít sự cạnh tranh.
- Lắp đặt: Lắp đặt thiết bị BTS 2G/3G, thiết bị truyền dẫn cho các Công ty di động, viễn thông tỉnh, làm thầu phụ lắp đặt truyền dẫn, BTS cho các nhà cung cấp thiết bị ở trong nước và nước ngoài. Sửa chữa thiết bị cho các viễn thông Tỉnh, Công ty di động.
- Liên kết với các Viễn thông tỉnh, thành phố cung cấp thiết bị viễn thông, công nghệ thông tin kèm giải pháp cho các UBND tỉnh, Bệnh viện, sở ban ngành, các đài



truyền hình địa phương, Bộ Tài nguyên Môi trường, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Tập trung nguồn lực tìm kiếm xúc tiến các dự án về công nghệ thông tin của các nhà khai thác mạng Vinaphone, Mobifone, Viettel, Bộ GTVT, Bộ Tài nguyên Môi trường, Bộ NNPTNT, Đài truyền hình Việt Nam, Ngân hàng.
- Tập trung cải tiến dây chuyền sản xuất thẻ cào, các loại thẻ khác, tem chống giả. Chú trọng chất lượng thẻ sản xuất, lấy chất lượng làm nền tảng cạnh tranh. Tiếp tục ổn định nhà máy tại Khu công nghệ cao, đầu tư từng phần và chuẩn hóa hệ thống in phun, hệ thống dữ liệu để đáp ứng yêu cầu khách hàng. Ưu tiên tập trung nâng cao chất lượng sản phẩm thẻ để ổn định thị phần thẻ cào, vé số cào.
- Hoàn thiện và phát triển sản phẩm dịch vụ chữ ký số để thương mại sản phẩm.
- Giữ cơ cấu vốn 30% tại Công ty cổ phần Dịch vụ Công nghệ Sao Bắc Đẩu, nâng cao chất lượng dịch vụ hiện tại. Tìm kiếm để phát triển thêm một số dịch vụ khác.
- Ban hành sửa đổi bổ sung hoàn thiện các cơ chế kinh tế nhằm tạo động lực thúc đẩy hoạt động SXKD cho các đơn vị và đến từng người lao động.

### 3. Hoạt động nghiên cứu:

- Nghiên cứu sản xuất thiết bị đầu cuối thông tin di động vệ tinh;
- Nghiên cứu chế tạo một số sản phẩm mới, trang bị cho mạng di động và một số phần mềm, thiết bị khác chuyên dùng cho cảng hàng không, Đường sắt Việt Nam, giao thông, an ninh nhà dân.
- Nghiên cứu các giải pháp và sản phẩm nhằm cung cấp các dịch vụ tiện ích cho người dùng điện thoại di động.

### 4. Chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2016:

Năm 2016 với những hợp đồng dịch vụ đang triển khai thực hiện từ đầu năm và các dự án đã xúc tiến trong năm 2015, Ban điều hành Công ty đăng ký chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh 2016 như sau:

*DVT: triệu đồng*

Stt	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2015	Kế hoạch năm 2016	So với thực hiện 2015
I	Doanh thu hợp nhất	108.673	127.000	117%
a	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	9.999	11.500	115%
b	Lãi thoái vốn công ty con <sup>(*)</sup>	1.220	0	
II	LNTT hợp nhất (a+b)	11.219	11.500	103%
III	LNST hợp nhất	9.633	10.100	105%

IV	LNST cổ đông công ty mẹ	7.683	7.860	102%
V	Cổ tức bằng tiền	0%	8% (**)	

**Ghi chú:**

(\*) Trong năm 2015, Công ty đã chuyển nhượng toàn bộ phần vốn góp đầu tư tại công ty con là Công ty cổ phần Công nghệ Tích hợp( ITE). Số liệu kết quả kinh doanh năm 2015, lợi nhuận có sự tăng đột biến vì thời điểm thoái vốn công ty ITE âm vốn chủ sở hữu nên khi thoái vốn Công ty đã ghi nhận phần lãi do chuyển giao phần công nợ tương ứng.

(\*\*) Năm 2016 chia 8% cổ tức bằng tiền, trong đó cổ tức năm 2010 là 6% và cổ tức năm 2016 là 2%. Thực hiện chi trả cổ tức trong quý IV năm 2016.

**II. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN KẾ HOẠCH NĂM 2016**

**1. Về kinh doanh:**

- Tập trung ổn định nguồn lực phát triển, mở rộng các hoạt động dịch vụ kỹ thuật;
- Trong kinh doanh, nghiên cứu điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh để đón đầu được thị trường; Tổ chức tốt công tác theo dõi, nắm bắt thông tin thị trường sớm, kịp thời;
- Tiếp tục đào tạo nâng cao trình độ đội ngũ theo hướng chuyên sâu, chuyên nghiệp;
- Đẩy mạnh nghiên cứu, phát triển các giải pháp công nghệ nhằm nâng cao năng lực nghiên cứu phát triển và phát triển công nghệ, sản phẩm mới. Mở rộng phạm vi kinh doanh đa dạng hóa sản phẩm để phù hợp với sự phát triển công nghệ thời kỳ hội nhập;
- Tập trung công tác chăm sóc khách hàng trong năm 2016 để giữ vững thị phần và phát triển thị trường.

**2. Về Tài chính:**

- Quản lý chặt chẽ về tài chính, kiểm soát được dòng tiền, nguồn hàng làm tăng khả năng quay vòng vốn nhằm mang lại hiệu quả kinh tế tối ưu;
- Hợp tác và quan hệ tốt với các tổ chức tín dụng để được hỗ trợ tài chính ổn định với hạn mức tín dụng tối đa và chính sách ưu đãi nhất;
- Quản lý và sử dụng vốn được thực hiện linh hoạt, nguồn vốn vay và vốn tự có sử dụng hợp lý cho nhu cầu sản xuất kinh doanh. Các khoản nợ được giám sát chặt chẽ, tăng cường đẩy nhanh tiến độ thu hồi;
- Ưu tiên nguồn vốn cho sản xuất kinh doanh. Thu xếp vốn để triển khai các dự án;

- Thực hiện chức năng giám sát tài chính, tăng cường kiểm soát nội bộ, tham gia các công việc kế hoạch, tiền lương, tiếp thị, thương mại, giao nhận, đầu tư.

### 3. Về Tổ chức:

- Xây dựng và triển khai quy chế đánh giá mức độ hoàn thành công việc với từng vị trí công việc để bố trí lao động phù hợp;
- Hoàn thiện bộ máy tổ chức để phù hợp với sự phát triển của Công ty, phát huy tối đa nguồn lực của các Công ty con, Công ty liên kết;
- Không ngừng nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho CBNV nhằm động viên khuyến khích người lao động hăng say trong công tác;
- Tăng cường triển khai các khóa đào tạo, kết hợp hướng dẫn, đào tạo nội bộ cho toàn bộ CBNV trong Công ty, giúp tiết kiệm chi phí đào tạo, cũng như trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm thực tế công việc của Công ty một cách hệ thống, hiệu quả;
- Tiếp tục xây dựng, củng cố đội ngũ chuyên gia cả về chất và lượng để đáp ứng các nhu cầu nội bộ của Công ty cũng như vươn ra cung cấp dịch vụ cho bên ngoài Tập đoàn; Chú trọng nghiên cứu công nghệ/giải pháp có tính đột phá, hàm lượng kỹ thuật/chất xám cao nhằm nâng cao năng lực nghiên cứu phát triển và phát triển công nghệ/sản phẩm mới;
- Bố trí, sử dụng có hiệu quả nguồn nhân lực hiện có trong toàn công ty. Tăng cường quản lý và giám sát chặt chẽ công tác tuyển dụng và sử dụng lao động;
- Tiếp tục cải tiến chính sách tiền lương, trả lương theo chức danh và gắn với kết quả lao động của từng người; khuyến khích lao động có trình độ chuyên môn cao, tay nghề giỏi và có nhiều đóng góp vào kết quả SXKD của Công ty;
- Xây dựng văn hóa doanh nghiệp theo tiêu thức “Tiết kiệm, Hiệp tác, Kỷ cương, Chuyên nghiệp”.

#### Nơi nhận:

- Thành viên HĐQT/BKS;
- Cổ đông Công ty;
- Lưu: VT.

  
**Lê Xuân Tiến**

**PHỤ LỤC 1: SỐ LIỆU KẾ HOẠCH KINH DOANH 2016**

Stt	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2015	Kế hoạch năm 2016	So với thực hiện năm 2015
<b>I</b>	<b>Doanh thu hợp nhất<sup>(1)</sup></b>	<b>108.673</b>	<b>127.000</b>	<b>117%</b>
1	Công ty VTC	45.955	60.000	131%
2	Công ty STID	62.730	67.000	107%
3	Công ty SBDS			
<b>II</b>	<b>Lợi nhuận trước thuế hợp nhất<sup>(2)</sup></b>	<b>11.219</b>	<b>11.500</b>	<b>103%</b>
1	Công ty VTC	2.509	5.500	219%
2	Công ty STID	6.802	7.000	103%
3	Công ty SBDS	546	500	92%
	Điều chỉnh LNTT	1.362 <sup>(*)</sup>	-1.500 <sup>(**)</sup>	
<b>III</b>	<b>Lợi nhuận sau thuế hợp nhất<sup>(3)</sup></b>	<b>9.633</b>	<b>10.100</b>	<b>105%</b>
1	Công ty VTC	2.509	5.500	219%
2	Công ty STID	5.231	5.600	107%
3	Công ty SBDS	546	500	92%
	Điều chỉnh LNST	1.347 <sup>(*)</sup>	-1.500 <sup>(**)</sup>	
<b>IV</b>	<b>Lợi nhuận sau thuế cổ đông công ty mẹ<sup>(4)</sup></b>	<b>7.683</b>	<b>7.860</b>	<b>102%</b>
1	Công ty VTC	2.509	5.500	219%
2	Công ty STID	3.139	3.360	107%
3	Công ty SBDS	546	500	92%
	Điều chỉnh LNST	1.489 <sup>(*)</sup>	-1.500 <sup>(**)</sup>	

**Ghi chú:**

<sup>(1)</sup> **Doanh thu hợp nhất toàn công ty** bao gồm doanh thu của Công ty mẹ và công ty con

<sup>(2)</sup> **LNTT hợp nhất toàn công ty** là lợi nhuận trước thuế của công ty mẹ, công ty con và công liên kết sau khi loại trừ phần lợi nhuận được chia từ công ty con

<sup>(3)</sup> **LNST hợp nhất toàn công ty** là lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ, công ty con và công liên kết sau khi loại trừ phần lợi nhuận được chia từ công ty con

<sup>(4)</sup> **Lợi nhuận sau thuế cổ đông công ty mẹ** là tổng lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ và lợi nhuận từ các công ty con/công ty liên kết tính theo tỷ lệ góp vốn góp của VTC sau khi loại trừ phần lợi nhuận được chia từ công ty con.

<sup>(\*)</sup> Phần điều chỉnh lợi nhuận khi hợp nhất và thoái vốn Công ty con ITE

<sup>(\*\*)</sup> Loại trừ phần lợi nhuận Công ty mẹ được chia từ Công ty con STID

# **BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2015**

Tháng 4 năm 2016

## ***Kính thưa các Quý vị Cổ đông!***

Hội đồng Quản trị xin trân trọng báo cáo với Đại hội về kết quả hoạt động, về công tác quản trị của Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần Viễn thông VTC trong năm 2015, và định hướng hoạt động kinh doanh trong năm 2016 như sau:

### **I. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2015**

Trong năm 2015, kinh tế thế giới và trong nước đã có dấu hiệu phục hồi sau khủng hoảng nhưng tốc độ phục hồi của nền kinh tế trong nước còn chậm; Sự cạnh tranh trong lĩnh vực Viễn thông và Công nghệ Thông tin ngày càng gay gắt; Việc thay đổi theo mô hình hoạt động mới sau giai đoạn tái cơ cấu của Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam đã ảnh hưởng tốt đến hoạt động kinh doanh của Công ty. Trước những thuận lợi, khó khăn trên, với sự quyết tâm của Lãnh đạo Công ty và sự nỗ lực đóng góp của toàn thể CBNV, Công ty đã cơ bản hoàn thành nhiệm vụ ĐHCĐ giao, các mục tiêu trong SXKD, ổn định công ăn việc làm nâng cao đời sống CBNV.

Kế thừa, phát huy thương hiệu, kinh nghiệm, nguồn nhân lực cùng với những thay đổi phù hợp về mô hình tổ chức, quản lý và phương thức điều hành, Công ty đã đạt được kết quả tốt trong hoạt động sản xuất kinh doanh. Hoàn thành mục tiêu phát triển thương hiệu Công ty, từng bước nâng cao vị thế cạnh tranh trên thị trường, tạo được sự yên tâm và gắn bó lâu dài đối với từng CBNV trong Công ty; Khẳng định tính đúng đắn, phù hợp trong chiến lược kinh doanh của toàn Công ty, tạo tiền đề cho sự phát triển của Công ty trong giai đoạn mới.

Về tổng quan, Hội đồng quản trị nhận thấy hoạt động kinh doanh của Công ty đã đạt được sự ổn định sau giai đoạn khó khăn vừa qua. Hoạt động kinh doanh năm 2015 đã có những chuyển biến tích cực hơn, Công ty đã tạo được những tiền đề thuận lợi để triển khai kế hoạch trong năm 2016. Ban Điều hành Công ty đã cố gắng nỗ lực thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và các Nghị quyết của Hội đồng quản trị, triển khai thực hiện các dự án, tìm kiếm khách hàng và mở rộng các dịch vụ và thị trường mới. Đồng thời, Ban điều hành đã chú trọng việc thực hiện cơ cấu lại nhân sự Công ty cho phù hợp và có những biện pháp quản lý chi phí hiệu quả.

#### **1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2015:**

- Doanh thu hợp nhất toàn Công ty: 108.673 triệu đồng, đạt 100% so với năm 2014 đạt 80% so với kế hoạch;
- Lợi nhuận trước thuế hợp nhất toàn Công ty: 11.219 triệu đồng đạt 135% so với năm 2014 đạt 89% so với kế hoạch;
- Lợi nhuận sau thuế hợp nhất toàn Công ty: 9.633 triệu đồng đạt 144% so với năm 2014 đạt 87% so với kế hoạch;

- Lợi nhuận sau thuế của cổ đông công ty mẹ: 7.683 triệu đồng đạt 169% so với năm 2014 đạt 84% so với kế hoạch.

## **2. Hoạt động của HĐQT năm 2015:**

Trong năm 2015, các thành viên HĐQT đã tích cực hỗ trợ và chỉ đạo kịp thời công tác điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. HĐQT đã tổ chức thành công kỳ Đại hội cổ đông thường niên năm 2015, 03 phiên họp HĐQT định kỳ và 04 lần tổ chức lấy ý kiến thành viên HĐQT để chỉ đạo thực hiện các hoạt động SXKD của Công ty. HĐQT luôn bám sát tình hình thực tế của Công ty để đưa ra các Chủ trương, Nghị quyết và Quyết định chỉ đạo kịp thời, tạo điều kiện thuận lợi cho Ban điều hành Công ty thực hiện nhiệm vụ SXKD. Các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT ban hành đều dựa trên sự thống nhất, đồng thuận của các thành viên HĐQT.

Để giữ vững và tiếp tục phát huy những thành công Công ty đã đạt được, HĐQT luôn ý thức trách nhiệm và nhiệm vụ được giao; hoạt động tích cực và nhất quán trong chỉ đạo. Bên cạnh đó, Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Công ty nên HĐQT luôn được cập nhật thông tin hoạt động SXKD từ Ban điều hành một cách nhanh nhất. Sự phối hợp chặt chẽ giữa HĐQT và Ban điều hành đã góp phần mang lại hiệu quả cao trong công tác điều hành hoạt động SXKD của Công ty.

## **3. Thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2015:**

Năm 2015, lợi nhuận sau thuế của cổ đông công ty mẹ đạt 7.683 triệu đồng đạt 84,4% so với kế hoạch. Căn cứ theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2015, tổng số tiền thù lao HĐQT và Ban kiểm soát được chi năm 2015 tương ứng với tỷ lệ hoàn thành kế hoạch là 314 triệu đồng.

## **4. Việc chi trả cổ tức năm 2010 theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2015:**

Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 yêu cầu thực hiện trả cổ tức năm 2010 trước 30/06/2015. Thực hiện theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2015, HĐQT đã yêu cầu Ban điều hành Công ty thực hiện việc chi trả cổ tức này.

Tuy nhiên, để cân đối việc sử dụng dòng tiền đảm bảo mang lại hiệu quả nhất cho Công ty và đảm bảo quyền lợi của cổ đông. Ban điều hành đã quyết định ưu tiên tập trung nguồn tiền để triển khai các dự án ghi nhận được doanh thu và lợi nhuận cho năm 2015 nên chưa thực hiện việc trả cổ tức năm 2010 như cam kết. Căn cứ vào kế hoạch kinh doanh năm 2016, HĐQT dự kiến thực hiện chi trả cổ tức năm 2010 trong quý IV/2016.

## 5. Những thay đổi chủ yếu và sự kiện tiêu biểu trong năm 2015 và trước kỳ ĐHĐCĐ thường niên năm 2015:

### a. Nhân sự Hội đồng Quản trị:

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 đã bầu ra Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2015 – 2019 với 5 thành viên. Ngày 02/06/2015, các thành viên HĐQT đã tiến hành bầu ông Lê Xuân Tiến giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Công ty.

### b. Về việc thay đổi nhân sự Ban điều hành:

Ngày 12/05/2015, Hội đồng quản trị miễn nhiệm chức vụ Kế toán trưởng của bà Trần Thị Phương Sương do có đơn xin thôi việc và bổ nhiệm bà Nguyễn Thụy Kiều Giang giữ chức vụ Kế toán trưởng kể từ ngày 15/06/2015.

### c. Tình hình thay đổi cơ cấu tổ chức Công ty:

Với định hướng xây dựng phát triển của Công ty với phương châm và giá trị theo đuổi xuyên suốt “**CHUYÊN BIỆT – KHÁC BIỆT – HIỆU QUẢ**” đưa quy mô Công ty ngày một lớn mạnh hơn. Các Phòng/Trung tâm, Công ty trực thuộc với chức năng theo định hướng mới để có thể đáp ứng được yêu cầu khi Công ty mở rộng thêm các dịch vụ mới với các đối tác trong và ngoài nước. HĐQT đã ban hành sơ đồ tổ chức mới của Công ty và bắt đầu hoạt động theo sơ đồ tổ chức mới kể từ ngày 15/06/2015. Sau hơn nửa năm hoạt động, với mô hình tổ chức mới đã thực sự phát huy tính hiệu quả và sự tương tác, phát huy tốt chức năng nhiệm vụ của Phòng/Trung tâm.

### d. Việc góp vốn vào các Công ty con/Công ty liên kết

Trong năm 2015, Công ty không đầu tư thêm vốn vào Công ty con và Công ty liên kết. Đánh giá hiệu quả đầu tư vào Công ty con – Công ty cổ phần Công nghệ Tích hợp là không hiệu quả. Trong kỳ, Công ty đã thoái toàn bộ vốn đầu tư vào Công ty cổ phần Công nghệ Tích hợp. Kể từ ngày 25/06/2015, Công ty cổ phần Công nghệ Tích hợp không còn là công ty con của Công ty VTC.

Số vốn Công ty VTC đã đầu tư vào các Công ty con và Công ty liên kết đến ngày 31/12/2015 như sau:

*Đvt: triệu đồng*

Công ty con/Công ty liên kết	Vốn Điều lệ	Vốn đã góp	Vốn góp trong năm 2015	Tổng cộng vốn đã góp	Tỷ lệ %/VĐL
Công ty TNHH Đầu tư và Phát triển Công nghệ Thông minh	32.000	19.200	-	19.200	60%
Công ty cổ phần Dịch vụ Công nghệ Sao Bắc Đẩu	20.000	6.000	-	6.000	30%



## II. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2016:

Năm 2016, kinh tế thế giới cũng như trong nước được dự báo sẽ có sự phục hồi tích cực hơn so với năm 2015. Đặc biệt sẽ có những sự phát triển mới trong lĩnh vực viễn thông và công nghệ thông tin. Đây là cơ hội cũng như thách thức đối với Công ty trong giai đoạn này. Với những thuận lợi và khó khăn nêu trên, HĐQT Công ty đề ra mục tiêu, nhiệm vụ trọng tâm năm 2016 như sau:

- Chỉ đạo, quản trị hoạt động của Công ty tiếp tục ổn định và phát triển các thế mạnh trong hoạt động dịch vụ kỹ thuật, đặt chất lượng dịch vụ lên hàng đầu. Đảm bảo là đơn vị hàng đầu trong lĩnh vực cung cấp các dịch vụ viễn thông;
- Tập trung nghiên cứu phát triển các giải pháp theo xu hướng công nghệ mới;
- Tổ chức tốt công tác theo dõi, nắm bắt thông tin thị trường sớm, kịp thời để đưa ra các quyết sách phù hợp;
- Tăng cường công tác dự báo, tiếp tục nâng cao năng lực quản trị tài chính đảm bảo tài chính Công ty an toàn, hiệu quả;
- Tập trung đào tạo đội ngũ CBNV, nâng cao trình chuyên môn nghiệp vụ để đáp ứng tốt sự phát triển và mở rộng của SXKD;

Căn cứ vào những dự đoán thị trường và nội lực của Công ty, với những hợp đồng dịch vụ đang triển khai thực hiện từ đầu năm và các dự án đã xúc tiến, Hội đồng Quản trị và Ban Điều hành Công ty đăng ký kế hoạch kinh doanh năm 2016 với các chỉ tiêu sau:

*ĐVT: triệu đồng*

Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2015	Kế hoạch năm 2016	So với năm 2015
Doanh thu hợp nhất	108.673	127.000	117%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh (a)	9.999	11.500	115%
Lãi thoái vốn công ty con (b)	1.220	0	
LNTT hợp nhất (a+b)	11.219	11.500	103%
LNST hợp nhất	9.633	10.100	105%
Lợi nhuận sau thuế cổ đông công ty mẹ	7.683	7.860	102%
Thù lao HĐQT/BKS	314	314 x Tỷ lệ hoàn thành Kế hoạch LNST	
Cổ tức	0%	8% <sup>(*)</sup>	

**Ghi chú:** <sup>(\*)</sup> Năm 2016 chia 8% cổ tức bằng tiền, trong đó cổ tức năm 2010 là 6% và cổ tức năm 2016 là 2%. Thực hiện chi trả cổ tức trong quý IV năm 2016.

Năm 2016, Hội đồng Quản trị sẽ tiếp tục nỗ lực trong việc rà soát lại định hướng chiến lược phát triển Công ty, tăng cường công tác quản trị, hỗ trợ sát sao hoạt động kinh doanh của Ban điều hành Công ty.

Trên đây là kết quả hoạt động của HĐQT trong năm 2015 và định hướng hoạt động của Công ty trong năm 2016. HĐQT cùng Ban điều hành và toàn thể CBNV cam kết nỗ lực hết mình để thực hiện thành công định hướng mục tiêu đã xây dựng. HĐQT VTC tin tưởng rằng, trên cơ sở những thành tựu vững chắc đã đạt được, kết hợp với định hướng chiến lược đúng đắn và sự đồng lòng của CBNV, cùng với sự ủng hộ của cổ đông, tập thể VTC tự tin vượt mọi khó khăn hoàn thành tốt các mục tiêu kế hoạch của năm 2016, khẳng định vị thế VTC vững chắc không ngừng phát triển và vươn tới tầm cao mới.

Trân trọng.

**Nơi nhận:**

- Thành viên HĐQT/BKS;
- Cổ đông Công ty;
- Lưu: VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



**Lê Xuân Tiến**

## **BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT TRONG NĂM TÀI CHÍNH NĂM 2015**

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016**

### **Căn cứ thực hiện báo cáo:**

- Luật Doanh Nghiệp số 68/2014/QH được Quốc hội Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014.
- Điều lệ Công ty Cổ phần Viễn thông VTC liên quan đến chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Kiểm Soát.
- Căn cứ Báo cáo tài chính hợp nhất của Toàn công ty VTC đã được kiểm toán ngày 18/03/2016

Thực thi trách nhiệm và quyền hạn quy định trong Điều lệ Công ty, trong năm tài chính 2015 Ban Kiểm Soát đã thực hiện nhiệm vụ được giao và báo cáo Đại hội đồng cổ đông như sau:

### **A. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT**

Thông qua chương trình hoạt động năm 2015, Ban kiểm soát đã thực hiện các công việc giám sát tình hình hoạt động và tài chính của Công ty, giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và cán bộ quản lý, phối hợp hoạt động với Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc.

Ban kiểm soát đã thực hiện các công việc kiểm tra tính tuân thủ các Quy chế, Điều lệ, tính hợp lý trong quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Trong năm 2015, Ban kiểm soát đã tổ chức đợt kiểm tra tập trung nhằm kiểm tra đánh giá tính tuân thủ các quy định của pháp luật và quy chế nội bộ trong lĩnh vực sản xuất kinh doanh và quản trị tài chính kế toán trong năm 2015 tại Công ty.

Ban kiểm soát cũng đã tham gia các phiên họp của Hội đồng quản trị để nắm tình hình hoạt động kinh doanh, tình hình đầu tư và tham gia góp ý những vấn đề có liên quan.

### **B. KẾT QUẢ KIỂM TRA GIÁM SÁT**

#### **I. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2015**

Về tổng quan, hoạt động kinh doanh của Công ty đã đạt được sự ổn định sau giai đoạn khó khăn vừa qua và bắt đầu có sự tăng trưởng. Hội đồng quản trị cùng Ban Điều hành đã cố gắng nỗ lực thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và các Nghị quyết của Hội đồng quản trị. Ban điều hành đã triển khai thực hiện các dự án mở rộng

các dịch vụ và thị trường mới. Đồng thời, Ban điều hành đã chú trọng việc thực hiện cơ cấu lại nhân sự Công ty cho phù hợp và áp dụng có hiệu quả các biện pháp quản lý chi phí.

Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc đã triển khai và thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2015 với các chỉ tiêu cơ bản thực hiện cụ thể như sau:

*Đvt: triệu đồng*

Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2014	Kế hoạch năm 2015	Thực hiện năm 2015	TH 2015/ KH 2015	TH 2015/ TH 2014
Doanh thu toàn Công ty	108.631	135.000	108.673	80%	100%
Lợi nhuận trước thuế toàn Công ty	8.316	12.559	11.219	89%	135%
Lợi nhuận sau thuế toàn Công ty	6.703	11.129	9.633	87%	144%
Lợi nhuận sau thuế của Công ty mẹ	4.551	9.101	7.683	84%	169%
Tỷ suất LNST/Doanh thu thuần	6%	8%	9%	108%	144%
Tỷ suất LNST/Vốn đầu tư của chủ sở hữu	15%	25%	21%	87%	144%

#### **Nhận xét tình hình hoạt động kinh doanh Công ty:**

- **Đánh giá hiệu quả kinh doanh 2015:** Năm 2015 tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty đã đi vào ổn định và đạt được kết quả khá tốt, doanh thu đạt 100% so với cùng kỳ 2014 (*đạt 108,7 tỷ*), Lợi nhuận trước thuế tăng 35 % (*đạt 11,2 tỷ đồng*), Lợi nhuận sau thuế của cổ đông công ty mẹ tăng 69% (*đạt 7,7 tỷ*) và các chỉ số Tỷ suất LNST/ Doanh thu thuần, vốn đầu tư của CSH đều tăng mạnh.
- **Đánh giá về mức độ hoàn thành kế hoạch kinh doanh 2015:** Nhìn chung trong năm 2015 các chỉ tiêu kế hoạch của toàn Công ty đạt mức tương đối tốt, Cụ thể: Doanh thu là 108,6 tỷ đồng đạt 80% kế hoạch, Lợi nhuận trước thuế 11,2 tỷ đồng đạt 89% kế hoạch và Lợi nhuận sau thuế của cổ đông công ty mẹ 7,7 tỷ đồng đạt 84% kế hoạch. Trong năm 2015, Công ty mẹ đã thoái toàn bộ vốn đầu tư vào Công ty cổ phần Công nghệ Tích hợp với số cổ phần là 250.298, mệnh giá 10.000 đồng/CP. Giá chuyển nhượng 1.500 đồng/CP, tổng giá trị chuyển nhượng là 375.447.000VNĐ. Vậy công ty đã chuyển nhượng lỗ với số tiền là (âm

2.127.531.823 VNĐ), kể từ ngày 25/06/2015, Công ty cổ phần Công nghệ Tích hợp không còn là công ty con của Công ty VTC.

## **II. Về Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2015 của Công ty đã được kiểm toán**

Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2015 của Công ty Cổ phần Viễn thông VTC đã được Tổng Giám đốc ký phát hành ngày 18 tháng 03 năm 2016 và đã được Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Việt Nam tiến hành kiểm toán. Công ty kiểm toán này đã phát hành Báo cáo kiểm toán số 16010/ TC-VAE HCM ngày 18 tháng 3 năm 2016 với ý kiến kiểm toán là chấp nhận toàn phần.

## **III. Kết quả giám sát việc thực hiện nhiệm vụ quản lý, điều hành của Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc**

### **1. Thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và nghị quyết HĐQT:**

Theo Nghị quyết số 01/2015/NQ-ĐHĐCĐ ngày 24/04/2015 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015, Đại hội đồng cổ đông đã thông qua việc chi trả cổ tức năm 2010 với tỷ lệ chi trả 6% vốn điều lệ bằng tiền mặt từ nguồn lợi nhuận sau thuế chưa phân phối, thực hiện trong 6 tháng đầu năm 2015. Tuy nhiên, do nhu cầu vốn để thực hiện các hợp đồng, dự án của Công ty và cân đối việc sử dụng dòng tiền đảm bảo mang lại hiệu quả nhất cho Công ty cũng như đảm bảo quyền lợi của cổ đông. Ban điều hành đã quyết định ưu tiên tập trung nguồn tiền để triển khai các dự án, hợp đồng đã ký kết đảm bảo đúng tiến độ thực hiện và ghi nhận doanh thu và lợi nhuận cho năm 2015 nên tạm thời chưa thực hiện việc trả cổ tức năm 2010 như cam kết.

### **2. Kết quả giám sát việc thực hiện nhiệm vụ quản lý điều hành của Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc.**

Trong 2015, HĐQT đã tiến hành tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 vào ngày 24/04/2015. HĐQT tổ chức 03 phiên họp HĐQT và 04 lần lấy ý kiến thành viên HĐQT để xem xét tình hình hoạt động kinh doanh và ban hành các Nghị quyết, Quyết định dựa trên sự thống nhất, chấp thuận của các thành viên HĐQT.

#### **Hội đồng quản trị đã có các quyết định sau:**

- Quyết định số 01/QĐ-HĐQT/2015 V/v: Cử cán bộ tham gia vào Ban kiểm soát Công ty TNHH Đầu tư và Phát triển Công nghệ Thông minh
- Quyết định số 02/QĐ-HĐQT/2015 V/v: Thành lập Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015.
- Quyết định số 03/QĐ-HĐQT/2015 V/v: Thay đổi địa chỉ Văn phòng Đại diện tại Hà Nội
- Quyết định số 04/QĐ-HĐQT/2015 V/v: Miễn nhiệm Trưởng văn phòng Đại diện tại Hà Nội

- Quyết định số 05/QĐ-HĐQT/2015 V/v: Bổ nhiệm Trưởng văn phòng Đại diện tại Hà Nội
- Quyết định số 06/QĐ-HĐQT/2015 V/v: Ban hành sơ đồ tổ chức và phân công trách nhiệm quyền hạn của Công ty cổ phần Viễn thông VTC
- Quyết định số 07/QĐ-HĐQT/2015 V/v: Sửa đổi Quy chế sử dụng xe ô tô và các phương tiện liên lạc
- Quyết định số 08/QĐ-HĐQT/2015 V/v: Sửa đổi Quy chế Kế toán - Tài chính - Đầu tư - Tín dụng
- Quyết định số 09/QĐ-HĐQT/2015 V/v: Bổ nhiệm người đại diện Công bố thông tin
- Quyết định số 10/QĐ-HĐQT/2015 V/v: Miễn nhiệm chức danh Kế toán trưởng Công ty của Bà Trần Thị Phương Sương kể từ ngày 14/06/2015
- Quyết định số 11/QĐ-HĐQT/2015 V/v: Bổ nhiệm Kế toán trưởng Công ty
- Quyết định số 12/QĐ-HĐQT/2015 V/v: Bán cổ phần Công ty tại Công ty cổ phần Công nghệ Tích hợp
- Quyết định số 13/QĐ-HĐQT/2015 V/v: Thanh lý xe ô tô Ford 56S – 5734
- Quyết định số 14/QĐ-HĐQT/2015 V/v: Trích quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu
- Quyết định số 15/QĐ-HĐQT/2015 V/v: Giao chỉ tiêu Kế hoạch sản xuất kinh doanh và Quỹ lương năm 2015

### **3. Tình hình đầu tư vốn vào Công ty con, Công ty liên kết và hiệu quả đầu tư :**

#### **3.1 Tình hình đầu tư vốn vào Công ty con, Công ty liên kết:**

Trong năm 2015, Công ty VTC không có đầu tư thêm vốn vào Công ty con và Công ty liên kết. Trong kỳ, Công ty mẹ đã thoái toàn bộ vốn đầu tư vào Công ty cổ phần Công nghệ Tích hợp theo Hợp đồng chuyển nhượng cổ phần số 01/2015/HĐCNCP ngày 24/06/2015. Với số cổ phần là 250.298, mệnh giá 10.000 đồng/CP. Giá chuyển nhượng 1.500 đồng/CP, tổng giá trị chuyển nhượng là 375.447.000VNĐ. Vậy công ty đã chuyển nhượng lỗ với số tiền là 2.127.531.823 VNĐ. Kể từ ngày 25/06/2015, Công ty cổ phần Công nghệ Tích hợp không còn là công ty con của Công ty VTC.

Số vốn Công ty VTC đã đầu tư vào các Công ty con và Công ty liên kết đến ngày 31/12/2015 như sau:

Công ty con/Công ty liên kết	Vốn Điều lệ	Vốn đã góp	Vốn góp trong năm 2015	Tổng cộng vốn đã góp	Tỷ lệ %/VĐL
Công ty TNHH Đầu tư và Phát triển Công nghệ Thông minh	32.000	19.200	-	19.200	60%

Công ty cổ phần Dịch vụ Công nghệ Sao Bắc Đẩu	20.000	6.000	-	6.000	30%
---	--------	-------	---	-------	-----

### 3.2 Đánh giá hiệu quả việc đầu tư vốn vào Công ty con, Công ty liên kết:

- **Công ty TNHH Đầu tư và Phát triển Công nghệ Thông minh (Công ty con):** Năm 2015 tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty (*doanh thu, lợi nhuận*) giảm nhẹ so với năm 2014, tuy nhiên các chỉ tiêu lợi nhuận của Công ty đều vượt kế hoạch đề ra. Cụ thể: Doanh thu là 62,8 tỷ đồng đạt 97% kế hoạch, Lợi nhuận trước thuế 6,8 tỷ đồng đạt 105% kế hoạch và lợi nhuận sau thuế 5,2 tỷ đồng đạt 103% kế hoạch.
- **Công ty Cổ phần Công nghệ Tích hợp – ITE (Công ty con):** Trong năm 2015 Công ty đã chuyển nhượng toàn bộ phần vốn góp đầu tư tại công ty con là Công ty cổ phần Công nghệ Tích hợp. Do đó số liệu kết quả kinh doanh năm 2015 lợi nhuận có sự tăng lên do thời điểm thoái vốn công ty ITE âm vốn chủ sở hữu nên khi thoái vốn công ty mẹ đã ghi nhận phần lãi do chuyển giao phần công nợ tương ứng.
- **Công ty Cổ phần Dịch vụ Công nghệ Sao Bắc Đẩu (Công ty liên kết):** Theo ghi nhận trên BCTC hợp nhất năm 2015 thì phần lãi từ việc đầu tư liên kết này là 546.475.160 đồng.

## 4. Đánh giá sự phối hợp giữa Ban kiểm soát, Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và cán bộ quản lý

Trong năm qua Ban kiểm soát đã nhận được sự phối hợp từ Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và cán bộ quản lý các đơn vị như cung cấp các Báo cáo tài chính định kỳ, các Quyết định của Hội đồng quản trị, các tài liệu cần thiết cho công tác kiểm tra giám sát, cử cán bộ làm việc với Ban kiểm soát khi có yêu cầu.

Các cuộc họp HĐQT mở rộng có mời Ban kiểm soát tham dự để đóng góp ý kiến nhằm đảm bảo các hoạt động của Công ty là phù hợp và đáp ứng quyền lợi của cổ đông.

## C. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

### I. Kết luận:

Nhìn chung nền kinh tế, môi trường & thị trường kinh doanh trong năm 2015 phục hồi chậm; Sự cạnh tranh trong lĩnh vực viễn thông công nghệ thông tin ngày càng gay gắt đã ảnh hưởng không nhỏ đến hoạt động sản xuất của Công ty. Với sự quyết tâm và nỗ lực từ Ban lãnh đạo, toàn thể CBNV trong việc phát triển các dịch vụ hiện có, đồng thời nghiên cứu và triển khai thêm nhiều dịch vụ/giải pháp mới cũng như tăng cường công tác tiếp thị phát triển thêm nhiều khách hàng trong và ngoài tập đoàn VNPT nên hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm 2015 đã có những bước chuyển biến tích cực.

Doanh thu đạt 80% kế hoạch, Lợi nhuận trước thuế tăng 35% (đạt 11,2 tỷ đồng), Lợi nhuận sau thuế của cổ đông công ty mẹ từ 4,6 tỷ đồng tăng lên 7,7 tỷ đồng và các chỉ số Tỷ suất LNST/ Doanh thu thuần, vốn đầu tư của CSH đều tăng. Trong năm 2015, Công ty mẹ đã thoái toàn bộ vốn đầu tư vào Công ty cổ phần Công nghệ Tích hợp với số cổ phần là 250.298, mệnh giá 10.000 đồng/CP. Giá chuyển nhượng 1.500 đồng/CP, tổng giá trị chuyển nhượng là 375.447.000VNĐ. Vậy công ty đã chuyển nhượng lỗ với số tiền là (-2.127.531.823 VNĐ) nên ít nhiều đã ảnh hưởng đến lợi nhuận của công ty trong 2015

Doanh số, hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty con, công ty liên kết có chiều hướng tăng lên, tuy nhiên chưa như kỳ vọng.

Tình hình huy động vốn của Công ty trong 2015 đã có cải thiện nhiều so với 2014, tăng huy động tại các TCTD với lãi suất thấp, giảm huy động từ cá nhân.

Tình hình tạm ứng của công ty cũng đã giảm đáng kể trong 2015, các khoản tạm ứng chủ yếu là để phục vụ cho việc triển khai xúc tiến các hợp đồng, dự án mà Công ty đang triển khai thực hiện/hoặc xúc tiến để ký kết.

## **II. Kiến nghị:**

### **1. Tuân thủ Quy định của pháp luật, Nghị quyết ĐHĐCĐ:**

Về việc chi trả cổ tức năm 2010, Công ty vẫn chưa thực hiện quyết định này của Đại hội đồng cổ đông. Đề nghị Hội đồng quản trị và Ban điều hành có hướng xử lý vấn đề này tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016. Với định hướng kinh doanh trong 2016, nhằm đảm bảo dòng tiền phục vụ cho các Hợp đồng, Dự án của Công ty cũng như các quyền lợi cổ đông đề nghị HĐQT Công ty xem xét khả năng chi trả cổ tức để từ đó đề xuất Đại hội cổ đông xem xét thời gian chi trả cổ tức phù hợp.

### **2. Về hoạt động sản xuất kinh doanh:**

- Hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty VTC đã có cải thiện khá nhiều và ổn định so với các năm trước đây, Công ty tiếp tục phát huy các thế mạnh sẵn để mở rộng thị trường, triển khai đồng bộ các giải pháp từ nhân sự, kỹ thuật, nguồn vốn để đảm bảo cho việc triển khai các hợp đồng, dự án theo kế hoạch của Công ty trong thời gian tới nhằm đạt được các mục tiêu đã đề ra, đồng thời nghiên cứu phát triển các sản phẩm mới, tìm nguồn khách hàng mới để tăng doanh thu và lợi nhuận và mở rộng thị trường.
- Tăng cường công tác kiểm soát các chi phí, đẩy nhanh tiến độ thực hiện các hợp đồng, dự án để đảm bảo hoạt động SXKD có hiệu quả tốt nhất.
- Công ty cần tăng cường công tác kiểm soát và hoàn tất các thủ tục nghiệm thu, bàn giao từng hạn mục công trình đối với các hoạt động thi công, lắp đặt để làm cơ sở



thanh lý hợp đồng, thu hồi vốn nhanh cho Công ty không để bị chiếm dụng vốn quá lâu, bên cạnh đó cũng phải đảm bảo các khoản phải trả đúng kỳ hạn.

- Công ty cần tiến hành phân tích, đánh giá hiệu quả kinh tế khi triển khai ký kết các hợp đồng, việc triển khai thực hiện hợp đồng theo nguyên tắc nhanh, gọn, giải quyết dứt điểm, tránh dây dưa kéo dài làm phát sinh thêm chi phí.
- Về tình hình huy động vốn để phục vụ hoạt động kinh doanh: Hợp tác và quan hệ tốt với các tổ chức tín dụng để được hỗ trợ tài chính ổn định với hạn mức tín dụng tối đa và chính sách ưu đãi nhất.
- Hàng tồn kho của Công ty còn khá cao, Công ty cần đánh giá lại hàng tồn kho để có ghi nhận giá trị thực tế trên sổ sách, nếu cần thiết thì thanh lý để thu hồi tiền nhằm phục vụ cho các hoạt động kinh doanh hiện tại của Công ty.

### **3. Về hiệu quả đầu tư tài chính vào công ty con/ công ty liên kết :**

- Hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty TNHH Đầu tư và Phát triển Công nghệ Thông minh: Doanh thu của Công ty hai năm qua bắt đầu có dấu hiệu sụt giảm do đó cần tích cực tìm kiếm đối tác đồng thời nghiên cứu mở rộng sản phẩm, dịch vụ để mở rộng thị trường, tìm kiếm khách hàng mới nâng cao doanh thu và lợi nhuận.
- Đánh giá lại hiệu quả khoản đầu tư vào Công ty CP Dịch vụ Công Nghệ Sao Bắc Đẩu đến thời điểm 31/12/2015 là chưa cao, kiến nghị Công ty cần phân tích và đánh giá lại hiệu quả đầu tư trên cơ sở đó đề xuất phương án phù hợp. Trong trường hợp cần thiết thì nhượng lại vốn đầu tư để rút vốn để bổ sung vốn cho Công ty VTC.

### **4. Về công tác Tài Chính - Kế toán:**

- Công ty tiếp tục duy trì công tác sổ sách kế toán để đảm bảo rằng sổ sách kế toán được ghi chép một cách đầy đủ, phù hợp và phản ánh hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại bất kỳ thời điểm nào và đảm bảo tuân thủ các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Hệ thống kế toán Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan cũng như các quy chế đã được ban hành trong quá trình thực hiện.
- Công ty cần tuân thủ đúng quy trình xử lý các nghiệp vụ liên quan đến công tác tài chính kế toán, tăng cường công tác quản lý, giám sát quá trình bán hàng, lắp đặt, xây dựng các quy trình quản lý nội bộ chặt chẽ nhằm kiểm soát sản phẩm, hàng hóa, công nợ.
- Thực hiện chức năng giám sát tài chính, tăng cường kiểm soát nội bộ, tham gia các công việc kế hoạch, tiền lương, tiếp thị, thương mại, giao nhận, đầu tư.
- Tiếp tục thực hiện lưu trữ các hồ sơ tài chính, kinh tế đầy đủ và đúng theo quy định

- Tăng cường công tác dự báo, tiếp tục nâng cao năng lực quản trị tài chính đảm bảo tài chính Công ty an toàn, hiệu quả.
- Công ty cần kiểm soát chặt chẽ các khoản tạm ứng và thực hiện hoàn ứng theo quy định.

Cuối cùng Ban kiểm soát xin gửi tới Quý cổ đông lời chúc sức khỏe, hạnh phúc và thành đạt, chúc Đại hội cổ đông thường niên năm 2016 thành công tốt đẹp.

*Trân trọng.*

**TM. BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN**

***Nơi nhận:***

- Thành viên HĐQT/BKS;
- Cổ đông Công ty;
- Lưu: VT.



**Nguyễn Thiện Lợi**

Số: 03/TT-HĐQT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 08 tháng 04 năm 2016

## **TỜ TRÌNH**

(V/v sửa đổi điều lệ Công ty)

### **Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Viễn thông VTC**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ban hành ngày 26/11/2014 ;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Viễn thông VTC.

Điều lệ Công ty cổ phần Viễn thông VTC được xây dựng theo Điều lệ mẫu dành cho các Công ty niêm yết theo quy định của Thông tư 121/2012/TT-BTC và được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua ngày 26/04/2013.

Căn cứ vào hoạt động thực tế tại Công ty và quy định của Luật doanh nghiệp 2014, Điều lệ Công ty hiện có một số quy định không còn phù hợp gây khó khăn trong công tác điều hành. Hiện Bộ Tài chính đang xây dựng dự thảo điều lệ mẫu áp dụng cho các công ty niêm yết theo Luật doanh nghiệp 2014 thay thế cho Thông tư 121/2012/TT-BTC và sắp được ban hành trong thời gian tới.

Do đó, để chủ động trong việc cập nhật và sửa đổi điều lệ, Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông chấp thuận ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty quyết định điều chỉnh, sửa đổi bổ sung điều lệ Công ty theo các quy định của Luật Doanh nghiệp hiện hành (Nội dung dự thảo điều khoản sửa đổi đính kèm).

Giao HĐQT thực hiện các thủ tục đăng ký báo cáo việc sửa đổi, bổ sung điều lệ theo quy định và Công bố thông tin Điều lệ mới cho cổ đông trên website của Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

*Trân trọng !*

#### **Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu: VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



**Lê Xuân Tiến**

## NỘI DUNG SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ CÔNG TY

Stt	Nội dung điều lệ hiện hành	Nội dung điều lệ sau khi sửa đổi, bổ sung	Căn cứ sửa đổi
1	<p><b>Phần mở đầu:</b></p> <p>Điều lệ này của Công ty Cổ phần Viễn thông VTC (dưới đây gọi là “Công ty”) được xây dựng căn cứ vào <i>Luật Doanh nghiệp 2005</i> và Điều lệ mẫu ban hành kèm theo Thông tư 121/2012/TT-BTC ngày 26/07/2012 của Bộ Tài chính quy định về Quản trị công ty áp dụng cho các công ty đại chúng</p> <p>...</p> <p>Điều lệ này được thông qua theo quyết định hợp lệ của Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Viễn thông VTC tổ chức chính thức vào ngày <i>26 tháng 04 năm 2013</i>.</p>	<p><b>Phần mở đầu:</b></p> <p>Điều lệ này của Công ty Cổ phần Viễn thông VTC (dưới đây gọi là “Công ty”) được xây dựng căn cứ vào Luật Doanh nghiệp 2014 và Điều lệ mẫu ban hành kèm theo Thông tư 121/2012/TT-BTC ngày 26/07/2012 của Bộ Tài chính quy định về Quản trị công ty áp dụng cho các công ty đại chúng.</p> <p>...</p> <p>Điều lệ này được thông qua theo quyết định hợp lệ của Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Viễn thông VTC tổ chức chính thức vào ngày 28 tháng 04 năm 2016.</p>	<p>Áp dụng Luật Doanh nghiệp 2014</p>
2	<p><b>Điều 1.1.b.</b> "Luật Doanh nghiệp" có nghĩa là Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 được Quốc hội thông qua ngày 29 tháng 11 năm 2005;</p> <p><b>Điều 1.1.d</b> "<i>Cán bộ quản lý</i>" là Giám đốc (Tổng giám đốc) điều hành, Phó giám đốc (Phó tổng giám đốc), Kế toán trưởng, và các vị trí quản lý khác trong Công ty được Hội đồng quản trị phê chuẩn;</p>	<p><b>Điều 1.1.b.</b> "Luật Doanh nghiệp" có nghĩa là Luật Doanh nghiệp số 682014/QH13 được Quốc hội thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014;</p> <p><b>Điều 1.1.d.</b> "<i>Người quản lý doanh nghiệp</i>" Chủ tịch Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc và cá nhân giữ chức danh quản lý khác có thẩm quyền nhân danh công ty ký kết giao dịch của công ty theo quy định tại Điều lệ công ty;</p>	<p>Áp dụng Luật Doanh nghiệp 2014</p> <p>Điều 4.18 Luật doanh nghiệp 2014</p> <p>Đổi tất cả từ “cán bộ quản lý” trong điều lệ thành “người quản lý”</p>
3	<p><b>Điều 4. Phạm vi kinh doanh và hoạt động</b></p> <p>1. Công ty được phép lập kế hoạch và tiến hành tất cả các hoạt động kinh doanh <i>theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp</i> và Điều lệ này, phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành và thực hiện các biện pháp thích hợp để đạt được các mục tiêu của Công ty.</p>	<p><b>Điều 4. Phạm vi kinh doanh và hoạt động</b></p> <p>1. Công ty được phép lập kế hoạch và tiến hành tất cả các hoạt động kinh doanh theo Điều lệ này, phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành và thực hiện các biện pháp thích hợp để đạt được các mục tiêu của Công ty.</p>	<p>Điều 7 Luật Doanh nghiệp 2014</p>

	2.Công ty có thể tiến hành hoạt động kinh doanh trong các lĩnh vực khác được pháp luật cho phép và được Đại hội đồng cổ đông thông qua.	2.Công ty có thể tiến hành hoạt động kinh doanh trong các lĩnh vực khác được pháp luật cho phép và báo cáo Đại hội đồng cổ đông thông qua ở kỳ họp tiếp theo.	
4	<b>Điều 11.3.b.</b> Yêu cầu Hội đồng quản trị thực hiện việc triệu tập Đại hội đồng cổ đông theo các quy định tại Điều 79 và Điều 97 Luật Doanh nghiệp;	<b>Điều 11.3.b.</b> Yêu cầu Hội đồng quản trị thực hiện việc triệu tập Đại hội đồng cổ đông theo các quy định tại Điều 114 và Điều 136 Luật Doanh nghiệp;	Dẫn chiếu theo Luật Doanh nghiệp 2014
5	<b>Điều 13.3.d.</b> Ban kiểm soát yêu cầu triệu tập cuộc họp nếu Ban kiểm soát có lý do tin tưởng rằng các thành viên Hội đồng quản trị hoặc cán bộ quản lý cấp cao vi phạm nghiêm trọng các nghĩa vụ của họ theo Điều 119 Luật Doanh nghiệp hoặc Hội đồng quản trị hành động hoặc có ý định hành động ngoài phạm vi quyền hạn của mình;	<b>Điều 13.3.d.</b> Ban kiểm soát yêu cầu triệu tập cuộc họp nếu Ban kiểm soát có lý do tin tưởng rằng các thành viên Hội đồng quản trị hoặc cán bộ quản lý cấp cao vi phạm nghiêm trọng các nghĩa vụ của họ theo Điều 160 Luật Doanh nghiệp hoặc Hội đồng quản trị hành động hoặc có ý định hành động ngoài phạm vi quyền hạn của mình;	Dẫn chiếu theo Luật Doanh nghiệp 2014
6	<b>Điều 13.4.b.</b> Trường hợp Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điểm a Khoản 4 Điều 13 thì trong thời hạn ba mươi (30) ngày tiếp theo, Ban kiểm soát phải thay thế Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định Khoản 5 Điều 97 Luật Doanh nghiệp; <b>Điều 13.4.c.</b> Trường hợp Ban kiểm soát không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điểm b Khoản 4 Điều 13 thì trong thời hạn ba mươi (30) ngày tiếp theo, cổ đông, nhóm cổ đông có yêu cầu quy định tại Điểm d Khoản 3 này có quyền thay thế Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định Khoản 6 Điều 97 Luật Doanh nghiệp.	<b>Điều 13.4.b.</b> Trường hợp Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điểm a Khoản 4 Điều 13 thì trong thời hạn ba mươi (30) ngày tiếp theo, Ban kiểm soát phải thay thế Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định Khoản 5 Điều 136 Luật Doanh nghiệp; <b>Điều 13.4.c.</b> Trường hợp Ban kiểm soát không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điểm b Khoản 4 Điều 13 thì trong thời hạn ba mươi (30) ngày tiếp theo, cổ đông, nhóm cổ đông có yêu cầu quy định tại Điểm d Khoản 3 này có quyền thay thế Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định Khoản 6 Điều 136 Luật Doanh nghiệp.	Dẫn chiếu theo Luật Doanh nghiệp 2014  Dẫn chiếu theo Luật Doanh nghiệp 2014
7	<b>Điều 14.2.m.</b> Quyết định giao dịch bán tài sản Công ty hoặc chi nhánh hoặc giao dịch mua có giá trị từ 50% tổng tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty được ghi	<b>Điều 14.2.m.</b> Quyết định đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty;	Điều 135.2.d Luật Doanh nghiệp 2014

	<p>trong báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán;</p> <p><b>Điều 14.2.p.</b> Công ty hoặc các chi nhánh của Công ty ký kết hợp đồng với những người quy định tại <i>Khoản 1 Điều 120 Luật Doanh nghiệp</i> với giá trị bằng hoặc lớn hơn 20% tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán;</p>	<p><b>Điều 14.2.p.</b> Công ty hoặc các chi nhánh của Công ty ký kết hợp đồng với những người quy định tại Khoản 1 Điều 162 Luật Doanh nghiệp với giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất; Trong một số trường hợp xét thấy phải thực hiện để nắm bắt cơ hội, ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định các giao dịch tại Khoản 1 và 3 Điều 162 Luật Doanh nghiệp, HĐQT phải đảm bảo tuân thủ pháp luật và tính hiệu quả kinh tế của các giao dịch này và báo cáo ĐHĐCĐ sau khi thực hiện.</p>	<p>Điều 162 Luật Doanh nghiệp 2014</p>
8	<p><b>Điều 17.2.a.</b> Chuẩn bị danh sách các cổ đông đủ điều kiện tham gia và biểu quyết tại đại hội chậm nhất ba mươi (30) ngày trước ngày bắt đầu tiến hành Đại hội đồng cổ đông; chương trình họp, và các tài liệu theo quy định phù hợp với luật pháp và các quy định của Công ty;</p>	<p><b>Điều 17.2.a.</b> Chuẩn bị danh sách các cổ đông đủ điều kiện tham gia và biểu quyết tại đại hội. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập không sớm hơn 30 ngày trước ngày gửi giấy mời họp Đại hội đồng cổ đông. Chuẩn bị chương trình họp, và các tài liệu theo quy định phù hợp với luật pháp và các quy định của Công ty</p>	<p>Điều 137.1 Luật Doanh nghiệp 2014 quy định “5 ngày”</p>
9	<p><b>Điều 18. Các điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông</b></p> <p>1. Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất 65% cổ phần có quyền biểu quyết.</p> <p>2. Trường hợp không có đủ số lượng đại biểu cần thiết trong vòng sáu mươi (60) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội, người triệu tập họp huỷ cuộc họp. Đại hội đồng cổ đông phải được triệu tập lại trong vòng ba mươi (30) ngày kể từ ngày dự định tổ chức Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất. Đại hội đồng cổ đông triệu tập lại chỉ được tiến hành khi có thành viên tham dự là các cổ đông</p>	<p><b>Điều 18. Các điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông</b></p> <p>1. Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất 51% cổ phần có quyền biểu quyết.</p> <p>2. Trường hợp không có đủ số lượng đại biểu cần thiết trong vòng sáu mươi (60) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội, người triệu tập họp huỷ cuộc họp. Đại hội đồng cổ đông phải được triệu tập lại trong vòng ba mươi (30) ngày kể từ ngày dự định tổ chức Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất. Đại hội đồng cổ đông triệu tập lại chỉ được tiến hành khi có thành viên tham dự là các cổ đông và những đại diện được uỷ quyền</p>	<p>Điều 141.1 Luật Doanh nghiệp 2014</p> <p>Điều 141.2 Luật</p>

	và những đại diện được ủy quyền dự họp đại diện cho ít nhất 51% cổ phần có quyền biểu quyết.	dự họp đại diện cho ít nhất 33% cổ phần có quyền biểu quyết.	Doanh nghiệp 2014
10	<p><b>Điều 20. Thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông</b></p> <p>1. Trừ trường hợp quy định tại Khoản 2 Điều 20, các quyết định của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề sau đây sẽ được thông qua khi có từ 65% trở lên tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông:</p> <p>a. Thông qua báo cáo tài chính năm;</p> <p>b. Kế hoạch phát triển ngắn và dài hạn của công ty;</p> <p>c. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm và thay thế thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và báo cáo việc Hội đồng quản trị bổ nhiệm Tổng giám đốc điều hành.</p> <p>2. Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông liên quan đến việc sửa đổi và bổ sung Điều lệ, loại cổ phiếu và số lượng cổ phiếu được chào bán, việc tổ chức lại hay giải thể doanh nghiệp, giao dịch mua, bán tài sản Công ty hoặc các chi nhánh thực hiện có giá trị từ 50% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty tính theo Báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán được thông qua khi có từ 75% trở lên tổng số phiếu bầu các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông (trong trường hợp tổ chức họp trực tiếp) hoặc ít nhất 75% tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết chấp thuận (đối với trường hợp lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản).</p>	<p><b>Điều 20. Thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông</b></p> <p>1. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện ít nhất 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành; tỷ lệ cụ thể do Điều lệ công ty quy định:</p> <p>a. Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;</p> <p>b. Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;</p> <p>c. Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý công ty;</p> <p>d. Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty;</p> <p>đ. Tổ chức lại, giải thể công ty;</p> <p>2. Các nghị quyết khác được thông qua khi được số cổ đông đại diện cho ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại khoản 1 và khoản 3 Điều này</p> <p>3. Việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát và cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên. Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị hoặc Kiểm soát viên được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Điều lệ công ty. Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên</p>	<p>Điều 144 Luật Doanh nghiệp 2014</p> <p>Điều 144.1.c quy định 35%</p>

		<p>đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí quy chế bầu cử hoặc Điều lệ công ty.</p> <p>4. Trường hợp thông qua nghị quyết dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản thì nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua nếu được số cổ đông đại diện ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết tán thành.</p>	
11	<p><b>Điều 21.4.</b> Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời phải có chữ ký của cổ đông là cá nhân, của người đại diện theo ủy quyền hoặc người đại diện theo pháp luật của cổ đông là tổ chức. Phiếu lấy ý kiến gửi về Công ty phải được đựng trong phong bì dán kín và không ai được quyền mở trước khi kiểm phiếu. Các phiếu lấy ý kiến Công ty nhận được sau thời hạn đã xác định tại nội dung phiếu lấy ý kiến hoặc đã bị mở đều không hợp lệ.</p> <p><b>Điều 21.8.</b> Quyết định được thông qua theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản phải được số cổ đông đại diện ít nhất 75% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết chấp thuận và có giá trị như quyết định được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.</p>	<p><b>Điều 21.4.</b> Cổ đông có thể gửi phiếu lấy ý kiến đã trả lời đến công ty theo một trong các hình thức sau đây:</p> <p>a. Gửi thư. Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời phải có chữ ký của cổ đông là cá nhân, của người đại diện theo ủy quyền hoặc người đại diện theo pháp luật của cổ đông là tổ chức. Phiếu lấy ý kiến gửi về công ty phải được đựng trong phong bì dán kín và không ai được quyền mở trước khi kiểm phiếu;</p> <p>b. Gửi fax hoặc thư điện tử. Phiếu lấy ý kiến gửi về công ty qua fax hoặc thư điện tử phải được giữ bí mật đến thời điểm kiểm phiếu.</p> <p>Các phiếu lấy ý kiến gửi về công ty sau thời hạn đã xác định tại nội dung phiếu lấy ý kiến hoặc đã bị mở trong trường hợp gửi thư và bị tiết lộ trong trường hợp gửi fax, thư điện tử là không hợp lệ. Phiếu lấy ý kiến không được gửi về được coi là phiếu không tham gia biểu quyết;</p> <p><b>Điều 21.8.</b> Nghị quyết được thông qua theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản có giá trị như nghị quyết được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.</p>	<p>Điều 145.4 Luật Doanh nghiệp 2014</p> <p>Điều 145.8 Luật Doanh nghiệp 2014 (nội dung tỷ lệ đã được quy định trong Điều 20.4)</p>



12	<p><b>Điều 25.3.c.</b> Bổ nhiệm và bãi nhiệm các cán bộ quản lý Công ty theo đề nghị của Tổng giám đốc điều hành và quyết định mức lương của họ;</p> <p><b>Điều 25.4.c.</b> Trong phạm vi quy định tại Khoản 2 Điều 108 Luật Doanh nghiệp và trừ trường hợp quy định tại <i>Khoản 3 Điều 120 Luật Doanh nghiệp</i> phải do Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn, Hội đồng quản trị tùy từng thời điểm quyết định việc thực hiện, sửa đổi và huỷ bỏ các hợp đồng lớn của Công ty (bao gồm các hợp đồng mua, bán, sáp nhập, thuê công ty và liên doanh);</p>	<p><b>Điều 25.3.c.</b> Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị; bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Tổng Giám đốc và người quản lý quan trọng khác; quyết định, tiền lương và quyền lợi khác của những người quản lý đó.</p> <p><b>Điều 25.4.c.</b> Trong phạm vi quy định tại Khoản 2 Điều 149 Luật Doanh nghiệp. Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng khác có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty. Trong một số trường hợp xét thấy phải thực hiện để nắm bắt cơ hội, HĐQT ủy quyền cho TGD quyết định các hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng khác có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty, TGD phải đảm bảo tuân thủ pháp luật và tính hiệu quả kinh tế của các giao dịch này và báo cáo HĐQT.</p>	<p>Điều 149.2.i Luật Doanh nghiệp 2014</p> <p>Dẫn chiếu Luật Doanh nghiệp 2014</p>
13	<p><b>Điều 27.2.</b> Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập các cuộc họp Hội đồng quản trị thường kỳ, lập chương trình nghị sự, thời gian và địa điểm họp ít nhất <i>năm (05) ngày</i> trước ngày họp dự kiến. Chủ tịch có thể triệu tập họp bất kỳ khi nào thấy cần thiết, nhưng ít nhất là mỗi quý phải họp một (01) lần.</p> <p><b>Điều 27.7.</b> Thông báo họp Hội đồng quản trị phải được gửi trước cho các thành viên Hội đồng quản trị ít nhất năm (05) ngày trước khi tổ chức họp, các thành viên Hội đồng có thể từ chối thông báo mời họp bằng văn bản và việc từ chối này có thể có hiệu lực hồi tố...</p>	<p><b>Điều 27.2.</b> Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập các cuộc họp Hội đồng quản trị thường kỳ, lập chương trình nghị sự, thời gian và địa điểm họp ít nhất ba (03) ngày trước ngày họp dự kiến. Chủ tịch có thể triệu tập họp bất kỳ khi nào thấy cần thiết, nhưng ít nhất là mỗi quý phải họp một (01) lần.</p> <p><b>Điều 27.7.</b> Thông báo họp Hội đồng quản trị phải được gửi trước cho các thành viên Hội đồng quản trị ít nhất ba (03) ngày trước khi tổ chức họp, các thành viên Hội đồng có thể từ chối thông báo mời họp bằng văn bản và việc từ chối này có thể có hiệu lực hồi tố....</p>	<p>Điều 153.6 Luật Doanh nghiệp 2014</p>

14	<p><b>Điều 33. Ban kiểm soát</b></p> <p>1.Công ty phải có Ban kiểm soát và Ban kiểm soát có quyền hạn và trách nhiệm theo quy định tại Điều 123 Luật Doanh nghiệp và Điều lệ này, chủ yếu là những quyền hạn và trách nhiệm sau đây:...</p>	<p><b>Điều 33. Ban kiểm soát</b></p> <p>1.Công ty phải có Ban kiểm soát và Ban kiểm soát có quyền hạn và trách nhiệm theo quy định tại Điều 165 Luật Doanh nghiệp và Điều lệ này, chủ yếu là những quyền hạn và trách nhiệm sau đây:...</p>	<p>Dẫn chiếu Điều 165 Luật Doanh nghiệp 2014</p>
15	<p><b>Điều 35.4.Trách nhiệm trung thực và tránh các xung đột về quyền lợi</b></p> <p>a. Đối với hợp đồng có giá trị từ <i>dưới 20%</i> tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, những yếu tố quan trọng về hợp đồng hoặc giao dịch cũng như các mối quan hệ và lợi ích của cán bộ quản lý hoặc thành viên Hội đồng quản trị đã được báo cáo cho Hội đồng quản trị hoặc tiểu ban liên quan. Đồng thời, Hội đồng quản trị hoặc tiểu ban đó đã cho phép thực hiện hợp đồng hoặc giao dịch đó một cách trung thực bằng đa số phiếu tán thành của những thành viên Hội đồng không có lợi ích liên quan;</p> <p>b. Đối với những hợp đồng có giá trị lớn hơn <i>20%</i> của tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, những yếu tố quan trọng về hợp đồng hoặc giao dịch này cũng như mối quan hệ và lợi ích của cán bộ quản lý hoặc thành viên Hội đồng quản trị đã được công bố cho các cổ đông không có lợi ích liên quan có quyền biểu quyết về vấn đề đó, và những cổ đông đó đã bỏ phiếu tán thành hợp đồng hoặc giao dịch này;</p>	<p><b>Điều 35.4.Trách nhiệm trung thực và tránh các xung đột về quyền lợi</b></p> <p>a. Đối với hợp đồng có giá trị từ dưới 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, những yếu tố quan trọng về hợp đồng hoặc giao dịch cũng như các mối quan hệ và lợi ích của cán bộ quản lý hoặc thành viên Hội đồng quản trị đã được báo cáo cho Hội đồng quản trị hoặc tiểu ban liên quan. Đồng thời, Hội đồng quản trị hoặc tiểu ban đó đã cho phép thực hiện hợp đồng hoặc giao dịch đó một cách trung thực bằng đa số phiếu tán thành của những thành viên Hội đồng không có lợi ích liên quan;</p> <p>b. Đối với những hợp đồng có giá trị lớn hơn 35% của tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, những yếu tố quan trọng về hợp đồng hoặc giao dịch này cũng như mối quan hệ và lợi ích của cán bộ quản lý hoặc thành viên Hội đồng quản trị đã được công bố cho các cổ đông không có lợi ích liên quan có quyền biểu quyết về vấn đề đó, và những cổ đông đó đã bỏ phiếu tán thành hợp đồng hoặc giao dịch này với tỷ lệ 65% tổng số phiếu biểu quyết còn lại; Trừ trường hợp HĐQT quyết định giao dịch sau đó báo cáo ĐHCĐ thông qua theo khoản 2 Điều 14 Điều lệ.</p>	<p>Điều 162.2 Luật Doanh nghiệp 2014</p> <p>Điều 162.3 Luật Doanh nghiệp 2014</p>

16	<p><b>Điều 45.2.</b> Công ty kiểm toán độc lập kiểm tra, xác nhận và báo cáo về báo cáo tài chính năm phản ánh các khoản thu chi của Công ty, lập báo cáo kiểm toán và trình báo cáo đó cho Hội đồng quản trị trong vòng <i>hai (02) tháng</i> kể từ ngày kết thúc năm tài chính.</p>	<p><b>Điều 45.2.</b> Công ty kiểm toán độc lập kiểm tra, xác nhận và báo cáo về báo cáo tài chính năm phản ánh các khoản thu chi của Công ty, lập báo cáo kiểm toán và trình báo cáo đó cho Hội đồng quản trị trong vòng ba (03) tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính.</p>	<p>Phù hợp với tiến độ thực tế.</p>
17	<p><b>Điều 46. Con dấu</b></p> <p>1. Hội đồng quản trị quyết định thông qua con dấu chính thức của Công ty và con dấu được khắc theo quy định của luật pháp.</p> <p>2. Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc điều hành sử dụng và quản lý con dấu theo quy định của pháp luật hiện hành.</p>	<p><b>Điều 46. Con dấu</b></p> <p>1. Hội đồng quản trị quyết định thông qua số lượng, hình thức, nội dung, mẫu con dấu và quy định về quản lý sử dụng con dấu của Công ty.</p> <p>2. Việc sử dụng con Dấu của Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và các cá nhân liên quan phải tuân thủ đúng quy định về quản lý và sử dụng con dấu do Hội đồng quản trị ban hành.</p>	<p>Điều 12 Nghị định 96/2015/NĐ-CP</p>

	<p>Hội đồng quản trị đã được báo cáo cho Hội đồng quản trị hoặc tiểu ban liên quan. Đồng thời, Hội đồng quản trị hoặc tiểu ban đó đã cho phép thực hiện hợp đồng hoặc giao dịch đó một cách trung thực bằng đa số phiếu tán thành của những thành viên Hội đồng không có lợi ích liên quan;</p> <p>b. Đối với những hợp đồng có giá trị lớn hơn 20% của tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, những yếu tố quan trọng về hợp đồng hoặc giao dịch này cũng như mối quan hệ và lợi ích của cán bộ quản lý hoặc thành viên Hội đồng quản trị đã được công bố cho các cổ đông không có lợi ích liên quan có quyền biểu quyết về vấn đề đó, và những cổ đông đó đã bỏ phiếu tán thành hợp đồng hoặc giao dịch này;</p>	<p>trị đã được báo cáo cho Hội đồng quản trị hoặc tiểu ban liên quan. Đồng thời, Hội đồng quản trị hoặc tiểu ban đó đã cho phép thực hiện hợp đồng hoặc giao dịch đó một cách trung thực bằng đa số phiếu tán thành của những thành viên Hội đồng không có lợi ích liên quan;</p> <p>b. Đối với những hợp đồng có giá trị lớn hơn 35% của tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, những yếu tố quan trọng về hợp đồng hoặc giao dịch này cũng như mối quan hệ và lợi ích của cán bộ quản lý hoặc thành viên Hội đồng quản trị đã được công bố cho các cổ đông không có lợi ích liên quan có quyền biểu quyết về vấn đề đó, và những cổ đông đó đã bỏ phiếu tán thành hợp đồng hoặc giao dịch này; Trừ trường hợp HĐQT quyết định giao dịch sau đó báo cáo ĐHCĐ thông qua theo khoản 2 Điều 14 Điều lệ.</p>	<p>Điều 162.3 Luật Doanh nghiệp 2014</p>
16	<p><b>Điều 45.2.</b> Công ty kiểm toán độc lập kiểm tra, xác nhận và báo cáo về báo cáo tài chính năm phản ánh các khoản thu chi của Công ty, lập báo cáo kiểm toán và trình báo cáo đó cho Hội đồng quản trị trong vòng hai (02) tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính.</p>	<p><b>Điều 45.2.</b> Công ty kiểm toán độc lập kiểm tra, xác nhận và báo cáo về báo cáo tài chính năm phản ánh các khoản thu chi của Công ty, lập báo cáo kiểm toán và trình báo cáo đó cho Hội đồng quản trị trong vòng ba (03) tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính.</p>	<p>Phù hợp với tiến độ thực tế.</p>
17	<p><b>Điều 46. Con dấu</b></p> <p>1. Hội đồng quản trị quyết định thông qua con dấu chính thức của Công ty và con dấu được khắc theo quy định của luật pháp.</p> <p>2. Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc điều hành sử dụng và quản lý con dấu theo quy định của pháp luật hiện hành.</p>	<p><b>Điều 46. Con dấu</b></p> <p>1. Hội đồng quản trị quyết định thông qua số lượng, hình thức, nội dung, mẫu con dấu và quy định về quản lý sử dụng con dấu của Công ty.</p> <p>2. Việc sử dụng con Dấu của Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và các cá nhân liên quan phải tuân thủ đúng quy định về quản lý và sử dụng con dấu do Hội đồng quản trị ban hành.</p>	<p>Điều 12 Nghị định 96/2015/NĐ-CP</p>